

**KHÁI HUNG**  
**TRONG TỰ LỤC VĂN ĐOÀN**

# ***KHÚC TIÊU AI OÁN***

**TRUYỆN KỊCH**  
Tác phẩm văn chương  
cuối cùng của KHÁI HUNG



**ĐỜI NAY**



# KHÚC TIÊU AI OÁN

Khái Hưng

*ĐỜI NAY*  
*xuất bản 1969*

# khúc tiêu ai oán

## khái hưng

Bìa: **NXB Đời Nay**

Nguồn: Internet

Trình bày: **Muôn Phương**

***Muôn phương góp lại, trả về muôn phương***

# khúc tiêu ai oán

Truyện kịch

Tác phẩm văn chương cuối cùng  
của

**KHÁI HƯNG**



## KHÚC NHẠC DẠO...

Lời giới thiệu của

NGUYỄN THẠCH KIÊN

Tập truyện kịch “Khúc Tiêu Ai Oán” là tác phẩm văn chương cuối cùng của nhà văn Khải Hưng trong Tự Lực Văn Đoàn.

Có thể nói từ năm 1943 và sau ngày Cách Mạng Mùa Thu 1945, Khải Hưng đã thay đổi hẳn ngòi viết: nhà văn đã nhìn thẳng vào thực trạng xã hội Việt

Nam đang chuyển mình để góp công, góp sức vào cuộc cách mạng Văn hóa Dân tộc.

Chính truyện dài “Xiềng Xích”, mặc dầu chỉ được xuất hiện trên mấy kỳ báo Ngày Nay (Ngày Nay – Kỷ Nguyên Mới 1943.) cũng đã đủ nói lên cái đường hướng Khải Hưng muốn theo. Và chính Khải Hưng đã là một nhà văn, nhà báo cách mạng thực thụ, khi ông một mình đảm đương cùng lúc hai trọng trách: Chủ bút tờ nhật báo Việt Nam và tờ tuần báo Chính Nghĩa, cơ quan tranh đấu của VNQDĐ, trong những năm 1945–1946 tại Hà Nội.

Tuy có bạn đồng chí như Hồ Lễ, Vũ Hoàng, Phù Bình Thảo (Nguyễn Văn Bàng), Đỗ Tồn, Trình Quốc Quang, Nhượng Tống, v. v... trực tiếp hoặc gián

tiếp cộng tác, Khái Hưng cũng đã phải dành khá nhiều thì giờ vào việc viết bài cũng như phối kiểm các tin tức và điều hành tờ báo<sup>1</sup>.

Trong khoảng thời gian này, Khái Hưng viết rất nhiều và rất đều đặn: đoản thiên<sup>2</sup>, kịch ngắn<sup>3</sup>, truyện kịch... ngoài những mục thường xuyên như “Người và Việc<sup>4</sup>” và chuyện phim mỗi ngày nhan đề “Chuyện lần thân”, v. v...

---

1 Ở đây, chúng tôi cũng xin mạn phép minh xác với Học giả Hồ Hữu Tường rằng: Báo Việt Nam bán rất chạy, trái ngược hẳn với những lời ông viết trong bài “Văn Chương sáng giá”, đặc san Văn năm 1966, số đặc biệt về Khái Hưng. Sự thực, ở Hà Nội không đủ báo phát hành, và ở các tỉnh nhiều người phải mua giá chợ đen!

2 Xin đọc cuốn “Lời Nguyễn” tập truyện ngắn cuối cùng của Khái Hưng. Chúng tôi đã in thành sách năm 1966. Rất tiếc chúng tôi cũng không còn giữ được kịch bản “Đảng Môn Tía” Khái Hưng sáng tác trong dịp này.

3 như mục 2.

4 Trong một số báo, Khái Hưng chê Nguyễn Tuân làm hại nghệ thuật khi cho in thêm phần “Dựng” và “Muối cuối” giả tạo, theo thời vào cuốn “Chùa Đàn”. Mục này Khái Hưng, điểm rất sâu sắc và thật tế nhị.

Ở mỗi bộ môn văn học, Khải Hưng đều biểu lộ mỗi khía cạnh đặc sắc khác nhau. Ông đã vượt xa các bạn cùng thời trong Tự Lực Văn Đoàn. Như Thế Lữ, Đỗ Đức Thu nghỉ viết vì thời cuộc, Nhất Linh và Hoàng Đạo vì bận rộn với cuộc cách mạng dân tộc chưa thành...

Cái tài hoa của Khải Hưng thời tiền chiến vẫn còn phảng phất trong các văn phẩm ông viết sau Cách Mạng Mùa Thu nhưng có thêm phần triết luận ý nhị xen lẫn những ray rứt, những băn khoăn về thân phận con người trước thời cuộc, trước một xã hội đang thay đổi, đang vươn lên, nhưng vươn lên trong máu và nước mắt, và trong sự chém giết tương tàn phi lý.

Ấy chính cái xã hội Việt Nam lúc bấy giờ (1945 – 1946) đã khiến Khải Hưng băn khoăn nghĩ tới cái xã hội Trung Hoa

thời Đông Chu. Và chắc hẳn truyện kịch “Khúc Tiêu Ai Oán” Khái Hưng viết ra cũng không ngoài tâm trạng buồn đau ấy?

\* \* \*

“Khúc Tiêu Ai Oán” là Truyện Ngũ Tử Tư trước mối thù Cha, Anh bị Sở Bình Vương giết và 19 năm sau đó Ngũ Viên đã báo được thù<sup>5</sup>.

Qua Sử liệu, ta thấy truyện Đảng Tiêu Sơn với một Phạm Thái si tình, thích rượu và giỏi văn thơ, cũng như truyện Ngũ Tử Tư, chỉ là một mớ chữ thiếu hẳn cái sinh động, cái gợi cảm thích thú đối với người đọc.

---

5 Xin xem thêm phần Phụ Lục, để so sánh mới hiểu rõ văn tài trác tuyệt của Khái Hưng khi ông “dạo lại” khúc tiêu này.

Nhưng với ngòi bút Khái Hưng, nhà văn đã hơn lần cho ta thưởng thức cái đẹp, cái sống động, cái cảm trong những câu chuyện cũ qua nghệ thuật sắp xếp tài tình như truyện Cô Dâu, Lưu Bình Dương Lễ<sup>6</sup>, hơn nữa trong Tiêu Sơn Tráng Sĩ và truyện kịch Khúc Tiêu Ai Oán này.

Một Nhị Nương và một Trần Quang Ngọc trong Tiêu Sơn Tráng Sĩ chỉ là những mẫu người lý tưởng. Nhưng một Phạm Thái hoặc một Ngũ Tử Tư thì lại chính là “những mẫu người của thời đại” – rất gần gũi với chúng ta – mà Khái Hưng đã khéo vẽ khéo tô điểm cho họ sống động trước mắt chúng ta làm chúng ta xem mãi, nhìn mãi mà vẫn không thấy chán. Quả thực văn chương của Khái

---

6 Cô Dâu (truyện Tây Môn Báo) và Lưu Bình Dương Lễ đã có lần in chung trong cuốn tiểu thuyết Hồn Bướm Mơ Tiên, lần tái bản, Đời Nay 1940.

Hưng đã vượt không và thời gian, đã lên tới tột đỉnh của nghệ thuật viết truyện.

Tiếc thay Khái Hưng đã sớm rời bỏ chúng ta ngay sau ngày Toàn Quốc Khói Lửa (19-12-1946). Nếu mà Khái Hưng còn sống cho tới ngày nay thì chắc hẳn chúng ta... và nhà văn Nhất Linh cũng đã không phải cô đơn làm tờ Văn Hóa Ngày Nay<sup>7</sup> một mình?

Tới đây chúng tôi cần phải nói thêm: Tại Việt Nam, chúng tôi là người có cái may mắn duy nhất còn giữ lại được một số văn phẩm cuối cùng của Khái Hưng? Và việc đem in ra để bảo tồn chút di sản tinh thần của người văn sĩ chiến sĩ đã “ra đi không về” có gì đáng khích lệ hoặc chê trách không?

---

<sup>7</sup> Xuất bản tại Saigon trước Cách Mạng 1-11-1963.

Nhưng, dầu khen dầu chê, chúng tôi cũng chẳng thấy có gì phải bận tâm khi mình tự biết mình, cảm thấy mình đã làm được một việc có ý nghĩa...

*Saigon, ngày 15-8-1969*

*NGUYỄN THẠCH KIÊN*





# HỒI I THÀNH PHỦ

Nhân vật:

NGŨ THƯỢNG

NGŨ VIÊN

YÊN TƯƠNG SƯ

GIẢ THỊ

LÍNH

NGŨ THUỜNG – Em nói thế nghe sao được! Đạo quân thần...

NGŨ VIÊN – Đạo quân thần! Hừ! Đạo quân thần! Thế còn tình phụ tử? Một người con bất hiếu có thể là một người tôi trung được không?

NGŨ THUỜNG – Sao lại bất hiếu? Phục tùng uy quyền vua ta tức là anh em ta cư xử ra người con có hiếu. Trái lại phản kháng nhà vua không những chúng ta sẽ bất trung mà còn bất hiếu nữa. Chí của cha là giúp cho nước Sở giàu mạnh mà giữ vững ngôi bá chủ chư hầu. Sao chúng ta lại vì hiếu sai lạc nghĩa chữ hiếu mà đi ngược lại chí lớn của cha?

NGŨ VIÊN – Ấy đó! Cha chỉ muốn giúp nước Sở chứ cha không chịu phò hôn quân.

NGŨ THƯỢNG – Em nghĩ thế thì lắm... Vua nhà Chu chịu mệnh Trời để trị thiên hạ. Vua các nước chư hầu chịu mệnh vua nhà Chu để trị dân trong đất phong của mình. Trái mệnh Trời vua nhà Chu sẽ không còn là vua nữa. Trái mệnh Chu Vương, vua chư hầu sẽ không còn là vua chư hầu nữa mà chỉ còn là kẻ thất phu. Là kẻ thất phu tàn ác thì ai cũng có quyền giết. Chu Vũ Vương có giết vua nhà Ân đâu, ngài chỉ giết kẻ thất phu Thương Trụ.

NGŨ THƯỢNG — Sao em lại dám ví Sở Bình Vương với Thương Trụ?

NGŨ VIÊN – Khí Tật tội còn nặng hơn Thương Trụ một bậc. Khí Tật phạm bốn tội đáng chết, đáng bị giết như một kẻ thất phu. Tội thứ nhất là đem quân Sái, Trần về tàn phá nước Sở, giết hại bao sinh linh, như thế là bất nhân. Tội

thứ hai là lừa dối hai anh Tử Ngộ, Tử Triết, lập Tử Ngộ lên làm Sở Vương rồi lại âm mưu làm hại; như thế là bất nghĩa. Tội thứ ba là bức Sở Linh Vương phải tự tử tại một nhà nông phu; như thế là bất trung, Tội thứ tư là cướp vợ của thế tử Kiến rồi đẩy con ra đất Thành Phủ này; như thế là bất tử. Y đã là một kẻ thất phu bất nhân, bất tín, bất trung, bất tử, còn xứng đáng sao ngôi báu?

NGŨ THUỘC – Phận làm tôi phải liều chết vua. Dẫu có bị tù, bị giết cũng cam lòng, chứ có đâu đi chống lại vua?

NGŨ VIÊN – Thế thì sao Khí Tật lại đem quân Trần Sái về cướp ngôi vua!

NGŨ THUỘC – Đó không phải là một cái gương sáng để anh em ta noi theo.

NGŨ VIÊN – Không, anh em ta không theo gương y. Vì anh em ta có tham lam ngôi báu nước Sở đâu! Anh em ta chỉ muốn vì dân nước Sở trừ hại, anh em ta chỉ muốn vì Xã tắc nước Sở giết một kẻ tàn bạo rồi đón thế tử về trị vì. Như thế chúng ta sẽ trọn được cả hai đường trung hiếu.

NGŨ THUỶ – Thế tử Kiến nay chạy sang nước Tống. Mà quân đội yếu hèn của nước Tống địch sao nổi binh mã hùng cường của Sở Bình Vương? Và thế tử cũng chỉ tạm lánh thẹn nộ của cha chứ có khi nào lại mượn quân ngoài về đánh lại cha. Thôi, em nên bỏ ngay chí phục thù, lòng phản quốc của em đi mà chờ đợi.

NGŨ VIÊN – Chờ đợi Khí Tật cho đem binh đến bắt?

NGŨ THUỶ – Thì anh em ta sẽ được cùng bị giam hay cùng chết với cha chứ sao? Như thế há chẳng vẹn cả hiếu lẫn trung ư? Em nghĩ sao chứ anh thì nhìn mặt rồi chết, anh cũng cam lòng.

NGŨ VIÊN – Chử hiếu và chử em không thể như thế được. Hiếu đối với em là làm sao báo được thù cha. Trung đối với em là làm sao diệt được hôn quân trừ hại cho bách tính, rồi giúp một vị minh vương giữ vững ngôi báu để gây cho nước Sở một nền phú cường trường cửu. Nước Sở và nhân dân nước Sở mới đáng kể, còn Sở vương thì chẳng qua...

N.T.– Em có thể tưởng tượng được một nước một ngày không có vua không?

NGŨ VIÊN– Dân là nước, phải có một địa vị cao quý nhất. Rồi mới đến Xã Tắc. Còn vua thì không đáng kể. Dân bị

diệt vong thì nước không còn. Nhưng mất vua này sẽ có vua khác.

Nhất lại mất một ông vua tàn bạo đã có một ông vua sáng suốt nhân từ thì sự mất ấy không là hạnh phúc của dân sao?

NGŨ THUỘNG -- Vậy ý em định sao?

NGŨ VIÊN – Em định tìm giúp bất cứ nước nào có đủ sức đánh bại được nước Sở.

NGŨ THUỘNG -- Nhất định như thế không được.

NGŨ VIÊN – Vậy anh có cách gì để cứu cha nếu cha còn sống hay để báo thù cho nếu cha bị hành hình?

NGŨ THUỘNG – Anh muốn anh em ta về triều kêu van Bình Vương tha

tội cho cha. Bằng không thì xin thế tội cho cha.

NGŨ VIÊN – Không được! Anh nên biết rằng Bình vương sở dĩ chưa giết cha là còn e có anh em ta ở ngoài tìm cách báo thù. Nếu nay anh em ta tự dẫn về thì không những sẽ đem nhau đến đất chết mà còn khiến mệnh cha không cứu được nữa. Ta về triều sớm ngày nào là cha bị giết sớm ngày ấy.

NGŨ THUỘNG – đập tay xuống án.– Sao lại có thể thế được! Cha đã làm gì nên tội?

NGŨ VIÊN – Là cái gai trước mắt bọn hôn quân, nịnh thần mà không là một tội đáng chết sao. Việc này mưu mô chỉ ở thằng Phí Vô Cực cả. Nó đem nàng Mạnh Doanh, vợ thế tử dâng cho Bình Vương, rồi sợ tiết lộ gian kế, nó xin Bình

Vương sai thế tử ra trấn Thành Phủ. Lại sợ thế tử sau này lên nối ngôi sẽ giết ba họ nhà nó nên nó bày mưu cho Bình Vương lấy cơ thế tử có ý phản nghịch mà gọi về giết đi để trừ hậu hoạn. Nay thế tử đã bỏ trốn, cha bị bắt giam, thằng Phí Vô Cực chỉ còn e nể có hai anh em ta. Em chắc chẳng bao lâu, nó sẽ tìm cách gọi anh em ta về triều cho mà xem. Nhưng em sẽ ra đi trước khi nó gọi về. Em sẽ đi ngay hôm nay. Và em thiết tưởng anh cũng chẳng còn nên ở lại đây làm gì. Ở lại đây là ngồi bó tay chờ chết!

NGŨ THƯỢNG – Đi sao đành! Cha còn đương ở trong ngục, khổ sở trăm chiều, mà anh em ta bỏ trốn đi sao đành! Ít ra chúng ta cũng phải ở lại nghe ngóng tin tức xem sao đã.

NGŨ VIÊN – Chúng ta bỏ đi trốn tức là cứu sống cha. Em đã nói chúng ta

bị bắt về triều sớm ngày nào là cha bị giết sớm ngày ấy, Chúng ta ở ngoài thì chúng còn sợ chúng ta báo thù nà hoãn hành hình cha...

NGŨ THƯỢNG – lắc đầu thở dài – Không. Đi trốn không đành! Thà cùng chết với cha.

NGŨ VIÊN – Lòng hiếu thảo của anh yếu hèn như lòng hiếu thảo của đàn bà con trẻ! Anh nên nghe em. Đi ngay bây giờ... Trùng trình thì lỡ việc mất. Anh đừng chờ đợi gì nữa. Thế nào cha cũng bị giết rồi. Bọn gian thần muốn hoành hành tất phải giết hết những người tôi trung. Vậy chỉ còn một con đường đi: là tìm cách báo thù cho cha.

NGŨ THƯỢNG – thở dài lắc đầu. – Bằng cách giết vua, tàn phá đất nước, hãm hại đồng bào?

NGŨ VIÊN – Một người con để thù cha không báo không những không là một người con hiếu mà còn không đáng là một người đầu đội trời chân đạp đất ở đời. Thôi ta nên sửa soạn ra đi ngay thôi. Cứ theo quẻ độn em bấm tối qua thì nội nhật hôm nay cũng có tin dữ từ Dĩnh đồ đưa tới...

NGŨ THUỶ – hoảng hốt.– Tin dữ? Cha bị hành hình rồi chăng?

NGŨ VIÊN – Chưa! Cha chưa bị giết. Vì như lời em đã nói, anh em ta còn ở ngoài vòng lưới bầy của chúng thì chúng chưa dám giết cha. Tin dữ đây có lẽ là tin đến bắt hay đến dụ anh em ta về triều mà thôi. (Đứng dậy đập chân thét lớn) Không! Không! Sức này không để chúng khuất phục nổi! (Nắm tay đe dọa) Bớ Khí Tật! Bớ Vô Cực! Chúng mày mà giết cha ta thì sẽ ăn không ngon ngủ

không yên. Ngũ Viên truyền cho chúng mày biết thế!

NGŨ THUỢNG – Em nên bình tĩnh mà đợi tin. Chả nên nóng nảy như thế!

NGŨ VIÊN – Chờ đợi tức là nước đến chân mới nhảy. Tức là tự hãm vào đất chết! Tức là ấy cha vào đất chết! Tức là cả nhà bị giết mà không còn một ai sống sót để báo thù. Ba mạng chết túi, chết nhục, chết không nhắm được mắt vì biết sẽ không trả được thù. Anh đã thấy chưa? Cái chết của người tráng sĩ phải để một mối lo cho kẻ sát nhân. Vậy ta phải làm thế nào cho bọn hôn quân gian thần sau khi giết cha ta phải lo lắng ưu phiền vì ta từng ngày, từng giờ. Không thể để mấy thế hệ công huân của họ Ngũ đến đời ta không còn lại một chút tiếng tăm trong thiên hạ. (Ngừng lại lắng tai nghe). Anh có thấy không, thanh bội kiếm của

em đương rung kêu trong vỏ! Nó nhắc nhở chúng ta phải báo thù cha (rút kiếm ra). Thanh bội kiếm này của đấng tiên vương tặng tổ phụ. Tổ phụ truyền lại cho cha và trước khi về triều cha trao lại cho em. Như có tâm linh báo trước, cha biết sẽ gặp nạn và đã yên lặng phó thác trong tay em cái danh dự báo thù.

NGŨ THUỜNG – Không! không! Em không được hiểu sai lạc ý cha như thế! Không bao giờ cha lại có ý giết vua. Không bao giờ cha lại muốn để anh em ta báo thù. Em không được làm mờ ám ba đời công tích của nhà ta.

NGŨ VIÊN – Nếu không phải ý cha thì hẳn cũng là ý Trời. Thanh bội kiếm này, Trời đã xui khiến cha trao lại cho em để giết bọn hôn quân gian thần. (Vung thành kiếm lên và cất lời bi ai mà ca rằng):

*Ngũ tử Tư!*

*Ngũ tử Tư!*

*Ba đời danh dự trong tay mi! Cha vui  
trong ngục,*

*Bao thê bi!*

*Thù cha chẳng báo*

*Sống mà làm chi!*

*Ngũ tử Tư!*

*Ngũ tử Tư!*

*Ba đời hùng vũ trong tay mi!*

*Cha đương chờ chết,*

*Bao thê bi!*

*Thù cha chẳng báo*

*Sống mà làm chi!*

*Ngũ tử Tư!*

*Ngũ tử Tư!*

*Tương lai họ Ngũ trong tay mi*

*Anh em bị nã,*

*Bao thê bi!*

*Thù nhà chẳng báo*

*Sống mà làm chi!*

Lính vào.

Lính – Thừa hai công tử, có Vương sứ là quan hữu lãnh Yên Tương Sư mang phong hàm ấn thụ, và đem xe tứ mã tới đón hai công tử về triều. Ngài sắp tới nơi, cho tôi phi báo hai công tử.

NGŨ VIÊN – Được! Cho lui!

Lính – Dạ!

Lính ra.

NGŨ VIÊN – Em đoán có sai đâu.  
Nó cho đến dụ anh em ta về triều.

NGŨ THƯỢNG – Vậy em nghĩ sao?

NGŨ VIÊN – Tẩu vi thượng sách!

NGŨ THƯỢNG lắc đầu. – Anh em  
ta đành lòng để cha khô héo trang ngực  
thất ử?

NGŨ VIÊN – Em đã nói chúng ta về  
triều sớm ngày nào thì cha bị giết sớm  
ngày ấy.

NGŨ THƯỢNG – Nhưng Yên  
Tương Sư có mang theo phong hàm ấn  
thụ...

NGŨ VIÊN – Đó là mối để câu anh  
em ta. Ta ham mối là ta mắc câu, là ta  
chết!

NGŨ THUỶ – Ta có ham phong hầu phú quý đâu. Ta chỉ nóng về cứu cha, hay ít ra cũng trông thấy mặt cha một lần trước khi cha bị giết.

NGŨ VIÊN – Trông thấy mặt cha mà không làm gì được để cứu cha, không bằng không trông thấy mặt cha mà rồi sau này báo thù được cho cha.

NGŨ THUỶ – Nhưng dấu sao hãy cứ tiếp vương sứ đã, thì mới rõ thực hư.

NGŨ VIÊN – Tiếp vương sứ cũng không rõ thực hư. Thực hư em đã đoán từ trước, và chỉ đoán mới biết được thôi. Anh muốn tiếp sứ giả tùy anh, nhưng em xin lánh mặt. Yên Tương Sư có hỏi tới em thì nói em đi vắng.

Lính vào.

Lính – Thừa hai công tử, quan hữu lãnh đã tới cổng thành.

NGŨ THUỢNG – Cho lui! Ta ra nghênh tiếp đây.

Lính – Dạ.

Lính ra.

NGŨ VIÊN – Em xin vào nhà trong.

Ngũ Viên ra.

NGŨ THUỢNG gọi – Quân bay!

MỘT TÊN LÍNH – Dạ!

Lính vào.

NGŨ THUỢNG – Sửa soạn chỉnh tề để ta thân ra đón quan hữu lãnh, nghe!

Lính cầm mã vĩ phẩy bụi, và bày ngay ngắn lại án kỷ, lau bao, kiếm quất treo trên tường.

Một lát sau. Ngũ Thượng Sư và Yên Tương vào. Theo sau, lính đội hòm sắc, mang hộp ấu.

NGŨ THƯỢNG – Mời quan hữu lãnh an tọa.

YÊN TƯƠNG SƯ cười vui vẻ – Xin mừng nhị vị công tử!

Vái chào rồi ngồi xuống kỷ giữa.

NGŨ THƯỢNG vái chào lại và ngồi xuống một cái kỷ bên. – Thưa quan hữu lãnh, cha đương bị tù, có gì đáng mừng mà quan hữu lãnh nói mừng?

YÊN TƯƠNG SƯ – Thế ra công tử chưa biết tin?

NGŨ THƯỢNG – Thưa quan hữu lãnh, tin gì đấy ạ?

YÊN TUƠNG SƯ nhìn quanh –  
Nhưng đệ nhị công tử đâu?

NGŨ THUỢNG – Thừa quan hữu  
lãnh, ngu đệ đi vắng... cũng sắp về... chỉ  
một lát nữa sẽ về. Có điều gì xin quan  
hữu lãnh cứ dạy.

YÊN TUƠNG SƯ cười – Một tin  
mừng!

NGŨ THUỢNG – Ngũ thái sư được  
xá tội chăng?

YÊN TUƠNG SƯ – Hơn thế nữa!

NGŨ THUỢNG – Thượng này  
chiêm bao ư? Có thực thế không quan  
hữu lãnh?

YÊN TUƠNG SƯ – Vua vì lầm tin  
lời dèm pha, nên đã bắt tôn công hạ  
ngục. Nay có quần thần bảo cử, xưng

tụng nhà Tôn công là một nhà ba đời trung thần. Vua liền tỉnh ngộ, trong lòng tự thẹn rằng đã quá nghe, ngoài mặt lấy làm xấu hổ với các nước chư hầu. Ngải hối hận bái Tôn công làm tướng quốc, và phong cho hai công tử tước hầu. Công tử là Hồng đô hầu còn đệ nhị công tử là Ích hầu.

NGŨ THUỢNG – Cha bị giam cầm, lòng đau như cắt, nay được tha là may cho hai đứa con bất hiếu rồi, đâu còn dám tham tưởng ấn thụ.

YÊN TƯỚNG SƯ – Đó là vương mệnh, công tử chớ từ (đứng dậy thân bày hòm sắc hộp ấn lên án). Đây là phong hàm ấn thụ nhà vua ban tứ. Công tử hãy bái tạ đi.

NGŨ THUỢNG – đứng dậy. Tôi thực không dám màng tới chức tước của

Ngô vương. Nhưng Ngô vương đã ban tứ thì tôi xin bái lĩnh (khẩu đầu trước án bái lĩnh), và xin chúc Ngô vương vạn tuế, vạn vạn tuế (đứng dậy).

YÊN TUỞNG SỬ – Và đây là bức thủ thư của Tôn công gửi cho hai công tử (đưa phong thư).

NGŨ THƯỢNG đỡ lấy phong thư mở ra đọc:

*Thư gửi Thượng, Viên hai con, ta vì tiến gián đã trái mệnh lệnh Ngô vương, và đã phạm tội, bị giam. Nay đội ơn Ngô vương nhớ lại công tích tiền nhân, miễn tội chết cho ta. Và sau khi nghe quần thần thương nghị, Ngô vương cho ta được lập công chuộc tội, cải phong quan chức cho hai con. Vậy hai anh em con nên tỉnh dạ tiến triều, nhượng bằng vì mệnh, tất sẽ*

*mang tội. Nhận được thư, hai con phải mau mau lên đường.*

YÊN TUƠNG SƯ – Vậy xin hai công tử lên đường về triều ngay, kéo Tôn công mong đợi. Ngô vương cho đem xe tứ mã đến đón hai công tử, hiện đã sẵn sàng ở nơi quán dịch. Xin mời hai công tử sửa soạn đi ngay.

NGŨ THUỢNG – Xin tuân mệnh.

YÊN TUƠNG SƯ – Vậy tôi xin ra quán dịch trước chờ hai công tử, để hai công tử được dặn dò thu xếp việc nhà trước khi ra đi.

NGŨ THUỢNG – Xin vâng mệnh!

YÊN TUƠNG SƯ – Xin đừng để tôi mong đợi lâu quá! (vái chào).

NGŨ THƯỢNG vái chào – Xin tuân mệnh!

Yên Tương Sư và lính hầu ra.

NGŨ THƯỢNG một lát sau, gọi – Em Viên!

Viên vào.

NGŨ VIÊN – Tin tức ra sao, anh?

NGŨ THƯỢNG – Cha được tha chết!

NGŨ VIÊN cau mày – Thế nào?

NGŨ THƯỢNG – Không những cha được tha chết. mà hai anh em ta còn được phong hầu!

NGŨ VIÊN quắc mắt – Phong hầu!

NGŨ THƯỢNG – Sứ giả hiện ở

ngoài cổng, em có thể gặp mặt và hỏi lại thực hư.

NGŨ VIÊN – Cha được tha chết đã là quá may mắn rồi. Còn hai chúng ta công gì mà được phong hầu? Họ dụ ta rồi! Đi là tìm đến chỗ chết.

NGŨ THUỢNG giờ thư của cha ra – Cha hiện có thủ thư đây! Há lừa dối nhau được ư?

NGŨ VIÊN – Anh còn không thấu lòng cha sao? Cha tận trung với Quốc gia. Người lại biết chắc rằng chúng báo ta thế nào cũng sẽ báo cừu, nên người đem hai mệnh ta mà hy sinh cho nước Sở để dứt mối lo sau này.

NGŨ THUỢNG – Ấy là em ước đoán như thế đó thôi. Vạn nhất thư cha quả thị chân tình, thì cái tội bất hiếu của chúng ta

biết nói ra sao? Mà không những chúng ta sẽ có tội bất hiếu, chúng ta còn phạm tội bất trung nữa vì đã dám ngờ vực Ngô vương sau khi người vừa ân xá cho cha.

NGŨ VIÊN – Xin anh an tọa, để em bói một quẻ, xem lành dữ ra sao. (Đi lấy hộp cỏ thi ra bày quẻ) Hôm nay ngày Giáp tý, vào cuối giờ Tỵ quẻ này là quẻ “chi thượng nhật hạ, khí bất tương ái”. Quẻ này là quẻ vua lừa bầy tôi, cho nói dối con. Đi thì tất bị giết, có phong hầu gì đâu!

NGŨ THUẬN – Nào có phải anh tham tước hầu, anh chỉ muốn mau gặp mặt cha.

NGŨ VIÊN cau mày – Khổ lắm! em đã nói đi nói lại mãi rằng anh em ta sớm gặp mặt cha ngày nào thì cha bị giết sớm ngày ấy. Người Sở sợ anh em ta ở ngoài

tất chưa dám hại cha đâu. Nhược bằng anh không nghe theo em thì hôm nay anh em ta về tới triều tất ngày mai ba cha con đã là quỷ không đầu cả rồi.

NGŨ THƯỢNG – Tình cha con yêu nhau tự trong lòng mà ra. Nếu được thấy mặt cha rồi chết ngay anh cũng cam tâm.

NGŨ VIÊN ngửa mặt lên trời than – Trời ơi! Cùng bị giết với cha, phỏng có ích gì? Mà ba cha con cùng chết thì họ Ngũ sẽ dứt, dứt không tăm không tiếng hay chỉ để lại những tiếng mai mỉa về sau. Vì hậu thế sẽ lưu truyền mãi mãi câu chuyện ba cha con Ngũ Xa bị lừa, bị Bình vương đem cái mối phong hầu ra nhử về Dinh đô để giết như giết ba con chuột nhắt. Không, Ngũ Thượng không phải là con chuột nhắt. Không, Ngũ Viên không phải là con chuột nhắt. Chúng ta là hai bậc trắng sĩ mà người Sở phải kính nể,

phải run sợ mỗi khi nghe đọc đến tên. Chúng ta sẽ tỏ cho họ biết rằng chúng ta không để họ được yên nếu họ giết cha chúng ta. Và nếu quả thực họ giết cha chúng ta thì nhất định một ngày kia chúng ta sẽ phải phá tan cung điện nước Sở ra, đập Dĩnh đô thành bình địa, tiêu tán, lòng hận của chúng ta trong ngọn lửa thiêu thành bốc cao ngất trời xanh, dùng thi thể bọn Khí Tật, Vô Cực làm hai cây đuốc đốt thờ cha...

NGŨ THƯỢNG – Em hãy im ngay! Em mới phác ra cái cảnh hoang tàn của quốc đô đã khiến ảnh rùng mình ghê tởm rồi.

NGŨ VIÊN – Cái cảnh chật đầu bậc trung thần nghĩa sĩ giữa một quán chợ mà không làm cho người ta rùng mình ư? Vả thế nào Dĩnh đô cũng phải trải qua một lần thiêu diệt mới sạch được vết ố

xú của bọn dân ô, của bọn loạn luân.  
Mà ngọn lửa thiêu trừ ấy, em sẽ đốt, em  
sẽ cam đoan xin đốt mà không chùn tay.

NGŨ THUỢNG – Thôi em chớ dài  
lời! Quan hữu lãnh đương chờ mong.

NGŨ VIÊN – Vậy ra anh nhất định  
về triều?

NGŨ THUỢNG – Nhất định.

NGŨ VIÊN – Anh nhất định đi thì  
em xin từ biệt, từ đây mỗi người một  
ngã.

NGŨ THUỢNG – khóc. Em định đi  
đâu bây giờ?

NGŨ VIÊN – Em đã nói với anh  
rằng nước nào, người nào có thể báo thù  
được Sở thì em cũng theo.

NGŨ THUỢNG – Nếu quả có thể.

Nếu quả mọi sự sẽ xảy ra như lời em đoán. Nếu quả Trời đã định để một người trong hai anh em chúng ta sống lại để báo thù thì người ấy phải là em, vì trí lực anh còn kém em xa lắm. Vậy ta nên chia nhau nhiệm vụ. Anh sẽ về Sở đô, em ra nước ngoài. Anh sẽ lấy chết theo cha làm hiếu, nếu phải chết, em sẽ lấy phục thù làm hiếu, nếu em phục được thù. Từ lúc này trở đi mỗi người trong hai chúng ta đều theo chí riêng của mình, không thể còn gặp mặt nhau nữa.

NGŨ VIÊN vừa khóc vừa lạy – Vậy xin anh nhận lấy bốn lạy vĩnh quyết này. Và xin anh tin ngay từ bây giờ, rằng thù cha, thù anh em sẽ báo. Em thể với anh như thế.

Ngũ Thượng lắc đầu quay đi, rồi lẳng lẳng bước ra khỏi phòng.

Ngũ Thượng ra.

Ngũ Viên ngồi cúi đầu nghĩ ngợi một lát. Bỗng đứng phắt dậy ra tường lấy cây cung và bao tên đeo vào người. – Đi! phải đi ngay!

Giả thị vào.

GIẢ THỊ – Trượng phu về triều đó phải không?

NGŨ VIÊN cười – Nội nhân muốn ta về triều?

GIẢ THỊ – Ô hay! Thiếp muốn sao được? Thiếp chỉ hỏi có phải Trượng phu sửa soạn về triều không?

NGŨ VIÊN – Phải! Về triều nhận quan chức, được phong hầu tước, Sao lại không về triều, phải không?

GIẢ THỊ – Hầu tước! Sao lại có chuyện lạ! Thái sử đương tại ngục, có lý nào trượng phu lại được phong hầu.

NGŨ VIÊN – Thế ra nội nhân chưa biết tin mừng. Vương sử là quan hữu lãnh Yên Tương Sử vừa đem xe tứ mã đến đón Ngũ Thượng, Ngũ Viên về triều nhận quan chức. Ngài lại mang thủ thư của thái sử đến báo tin không những thái sử đã được ân xá mà còn được cất lên chức tướng quốc.

GIẢ THỊ xụp xuống lạy – Vây thiếp xin mừng trượng phu.

NGŨ VIÊN đỡ vợ dậy – Chớ vội mừng!

GIẢ THỊ đứng dậy ngơ ngác – Đó không phải là một tin đáng mừng sao?

NGŨ VIÊN cười gằn – Vậy nội nhân khuyên ta nên về triều?

GIẢ THỊ – Đó không phải là việc của phu nhân. Về hay không là quyền của đấng trượng phu. Nhưng thiết tưởng con khao khát được gặp mặt cha như ruộng lúa khô khao khát gặp mưa rào. Sao lại không về triều ngay? (ngơ ngác nhìn) Tôn huynh đâu?

NGŨ VIÊN – Về triều cùng với quan hữu lãnh rồi.

GIẢ THỊ – Thế trượng phu?... Bao giờ mới lên đường?

NGŨ VIÊN – Ba năm nữa, năm năm nữa, mười năm nữa... Chưa nhất định.

Giả Thị im lặng nhìn chổng.

NGŨ VIÊN – Ta sẽ về Dĩnh đô với

mười vạn tinh binh, đập bằng xã tắc họ Hùng.

GIÁ THỊ – ngơ ngác. Nếu thiếp nghe không lầm thì thái sư há chẳng đã được ân xá và hai công tử được phong hầu? Sao lại còn có lòng thù oán căm hờn ấy?

NGŨ VIÊN — Nội nhân có biết Khí Tật là ai không?

GIÁ THỊ – Há chẳng phải là vị Quốc vương, là vua nước Sở?

NGŨ VIÊN – Đối với ta, từ bây giờ, y không là vua nước Sở nữa. Y đã hết sứ mệnh làm vua nước Sở rồi. Y chỉ là một tên thất phu giết ba anh, cướp vợ của con và hạ ngục kẻ trung thần nghĩa sĩ. Từ hôm nay trở đi hắn là cừu nhân của ta mà ta thể sẽ giết để báo thù cho cha, cho anh.

GIẢ THỊ – Báo thù cho cha, cho anh?... Vậy ra thái sử... Vậy ra tôn huynh...

NGŨ VIÊN – Thái sử sẽ bị hấn giết. Ngô huynh sẽ bị hấn giết. Ta cũng sẽ bị hấn giết.

GIẢ THỊ – lo lắng. Xin phu quân cho biết rõ đầu đuôi.

NGŨ VIÊN – Một nửa câu chuyện, nội nhân đã biết. Là bọn Khí Tật, Vô Cực hạ ngục thái sử mà chúng coi như cái gai trước mắt. Chúng muốn giết bực trung thần để không còn một ai dám đàn hặc những sự dân dật, tham nhũng, hại dân hại nước của chúng nữa. Nhưng hấn chưa dám giết.

GIẢ THỊ – Tại sao chúng chưa dám giết thái sử, thừa trượng phu?

NGŨ VIÊN – Chúng còn e sợ có hai anh em ta ở ngoài tìm cách báo thù cho cha. Vì thế chúng mới lập mưu với nhau mời anh em ta về triều nói là để phong chức tước, nhưng kỳ thực, là để giết cả ba cha con, ngõ hầu tránh hậu hoạn cho chúng.

GIÁ THỊ sợ hãi – Giết? Thế hai công tử không về triều chứ?

NGŨ VIÊN – Ngô huynh đã cùng Yên Tương Sư lên đường.

GIÁ THỊ – Lên đường? Sao trượng phu không giữ tôn huynh lại?

NGŨ VIÊN – Ta đã cố giữ lại nhưng Ngô huynh không chịu nghe theo. Không nghe theo không phải Ngô huynh có tham cái tước hầu mà bọn hôn quân gian thần đem ra nhử, Ngô huynh chỉ nóng được nhìn thấy mặt thái sư.

GIẢ THỊ – Chủ trương việc nước, việc nhà là ở các đấng trượng phu. Nhưng thiếp cũng xin trượng phu cho biết tôn huynh về triều đã có dự kiến gì chưa?

NGŨ VIÊN – Ngô huynh, sau khi ta giảng giải cho nghe vẫn còn bán tín bán nghi. Cho nên về triều là về triều, chứ cũng chưa có dự kiến gì. Ta thì ta tin chắc rằng về triều là tự đưa đến đất chết.

GIẢ THỊ – Thế sao trượng phu không giữ tôn huynh lại?

NGŨ VIÊN – Chẳng qua số mệnh đã định như thế. Ta cũng đành để ngô huynh vẹn chữ hiếu theo như ý ngô huynh: Là nhìn thấy mặt cha rồi được cùng chết với cha. Còn ta (giọng tức giận) ta thể không cùng bọn Khí Tật, Vô Cực cùng đội trời chung. Ta chỉ sẽ gặp mặt chúng khi nào ta có thể vung ngọn kiếm này (rút kiếm

vung lên) để chặt đầu chúng. (yên lặng)  
Ta đi chuyến này chưa biết bao giờ về.  
Mà cũng chưa rõ rồi có về được nữa hay không. Vì nếu không đủ binh mã đem theo để phá Sở, giết Khí Tật, Vô Cực mà báo thù cho cha anh thì nhất định ta không về. Ta thể như thế. Ta định sang nước Ngô giúp vua Ngô quốc phú dân cường, bá chủ chư hầu, rồi mượn binh về báo thù cho cha, anh. Nhưng trước khi ra đi ta không khỏi băn khoăn vì hiền thê. Đem phu nhân đi theo thì sẽ trở ngại đến công việc báo thù, mà để hiền thê ở lại nhà thì lòng này bất nhẫn.

GIÀ THỊ – Tình cha con là trọng, nghĩa vợ chồng là khinh. Thù cha phải báo, luyện ái chi thê nô. Xin trượng phu lên đường. ngay. Đừng vương váu thê nhi mà nhục chí anh hùng!

NGŨ VIÊN – Mấy lời khuyến khích của hiền thê khiến ta càng cương quyết phục thù. Vậy hãy chờ ta, chầy chằng là mười năm, ta sẽ trở về.

GIẢ THỊ – Thiếp có một bài kiếm ca để tiễn biệt trượng phu. Vậy phiền trượng phu thổi ống tiêu một lần cuối cùng để họa.

NGŨ VIÊN – Ta đâu dám từ. (rút cầm ống tiêu trong bọc ra dạo).

GIẢ THỊ – Trượng phu cho thiếp mượn thanh bội kiếm để thiếp vừa múa vừa ca.

Ngũ Viên rút kiếm kính cẩn dâng hai tay đưa cho Giả Thị, Giả Thị quỳ xuống đỡ lấy.

GIẢ THỊ (cầm nhìn thanh bội kiếm mà ca):

*Tiên thiếp con quan Giả đại phu  
Cùng chàng kết tóc mới ba thu  
Chàng thương mến  
Thiếp phụng thờ  
Trăm năm mong ước trọn đường tơ  
Nay chàng ra đi để báo thù  
Cho cha cho anh bị ngục tù  
Chàng dặn thiếp  
Rán đợi chờ  
Mười năm sau lại nối đường tơ  
Đứng ở trên trời đáng trọng phu  
Trong lòng mang nặng mối thâm thù  
Khác chi phế phủ  
Bị cắt bị cửa*

*Sao chàng còn nghĩ nỗi đường tơ?*

*Đứng ở trên đời đáng Trượng phu*

*Trong lòng ôm một mối thâm thù*

*Sao chàng thổ lộ*

*Với thê nô?*

*Nhưng chàng đừng ngại*

*Mật kế xin chôn chặt dưới mồ.*

*(Dứt lời ca, cầm kiếm đâm cổ tự tử)*

NGŨ VIÊN rút vôi ống tiêu cúi xuống đỡ Giả Thị. Giả Thị! Giả Thị! Nội nhân! (thanh bội kiếm rơi ra, dòng máu chan hòa, Giả Thị tắt thở) Hiền thê! Ôi thôi rồi, hiền thê chết rồi. (phục xuống tử thi nức nở khóc). Một lát ngẩng lên lau nước mắt ngồi nhìn đăm đăm dĩ tợn.

Một hồi lâu yên lặng. Sân khấu dần tối. Bổng Ngũ Viên đứng dậy nhặt ống tiêu rồi ngồi bên tử thi thổi một khúc, điệu trầm trầm ai oán. Sau khi y thổi dứt điệp khúc đầu thì có lời ca xa xa ở hậu trường để tả khúc tiêu. Ca rằng:

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Dưới trời thành Dĩnh tối âm u,*

*Cha mi ưu tu*

*Trong chốn ngục tù.*

*Mau mau ra đi*

*Lo việc báo thù!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Trên đường giong ruổi tới kinh sư.*

*Anh mi bị lừa*

*Áp giải ngục tù*

*Mau mau ra đi*

*Lo việc báo thù!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Dưới trời Thành phủ sương mịt mù*

*Hiền thê vì mi*

*Yên giấc ngàn thu.*

*Mau mau ra đi*

*Lo việc báo thù.*

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

(Lời ca dứt nhưng tiếng tiêu còn kéo dài hết điệp).

## MÀN HẠ

(Sau khi màn hạ tiếng tiêu còn đồng vọng)

## HỒI II

Nhân vật:

NGŨ VIÊN tang phục màu trắng

CÔNG TỬ THẮNG 10 tuổi

ĐÔNG CAO CÔNG

HOÀNG PHỦ NỘI

**Cảnh:** Một nhà tranh trong vườn trúc. Phía xa hình núi Chiêu Quan cao đột ngột dưới ánh trăng. Công tử Thắng nằm ngủ ở giường bên. Ngũ Viên ngồi tựa án chống tay vào cằm nghĩ ngợi. Một

lát đứng dậy đi đi lại lại, vẻ lo lắng bồn khoăn. Rồi sau cùng đứng vịn của ngưỡng nhìn ngọn núi Chiêu Quan sừng sững chọc trời nam.

Đông Cao Công vào.

ĐÔNG CAO CÔNG – Đêm thu khuya khoắt, sương sa gió lạnh, sao túc hạ còn chưa yên giấc?

NGŨ VIÊN thở dài – Thừa tiên sinh, lòng mỗ như lò lửa chứa đầy than hồng đương ngàn ngút bốc. Còn biết giá lạnh là gì?

ĐÔNG CAO CÔNG nhìn quanh phòng rồi trở Thắng – Tiểu chủ đã ngủ say?

NGŨ VIÊN – Cái tuổi vô tư! Thực là sung sướng! Tiên sinh có ngờ đâu hai người cùng một tâm trạng, cùng ôm một

mối thù bất cộng đái thiên... (ngừng lại lo lắng)

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão phu chỉ biết có một điều là công tử và túc hạ đương gặp bước gian nan, nên muốn vì công tử và túc hạ mà mưu việc quá Chiêu Quan thế thôi. Việc ấy lão phu cam đoan thế nào cũng giúp được thành công. Ngoài ra lão phu không còn biết hơn nữa.

NGŨ VIÊN – Mỗ lưu lại quý xá đã đúng bảy ngày, được tiên sinh khoản đãi ân cần, thực là vạn hạnh, vạn hạnh. Song Mỗ không thể ở lâu hơn nữa. Vậy sáng sớm mai xin từ biệt tiên sinh...

ĐÔNG CAO CÔNG – Không được, cứ như lời túc hạ, thì túc hạ và công tử đương bị truy nã nên vượt Chiêu Quan sang nước Ngô. Mà cửa Chiêu Quan

hiện Vĩ tướng đóng binh cản mặt, một con chuột nhắt cũng không thể vượt qua. Túc hạ cứ đi, tức là bị bắt. Chi bằng đợi thêm một vài ngày nữa để lão hữu của lão phu đến, sẽ có diệu kế đưa túc hạ qua quan.

NGŨ VIÊN – Việc mờ không thể thiên diên được... (vẻ do dự) Thôi thì mờ cũng chẳng dám giấu diếm tiên sinh nữa mà phụ lòng liên tuất của tiên sinh... Mờ là Ngũ Viên mà Sở Vương đã treo bảng họa hình truy nã...

ĐÔNG CAO CÔNG – Túc hạ bất tất phải nói, lão phu mới biết. Lão phu đã nhận ra túc hạ ngay buổi sơ kiến, vì lão phu đã được xem hình mạo túc hạ treo ở Chiêu Quan.

NGŨ VIÊN kinh ngạc – Vậy tiên sinh không biết rằng kẻ nào dung lưu

hay túng phóng Ngũ Viên này sẽ bị toàn gia xử trảm sao?

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão phu biết.

NGŨ VIÊN – Tiên sinh có biết rằng ai bắt Ngũ Viên đem nộp được thưởng năm vạn thạch thóc, thụ tước thượng đại phu không?

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão phu biết.

NGŨ VIÊN – Tiên sinh biết mà tiên sinh cứ để mỡ lưu trú? (thụp xuống đất toan lạy).

ĐÔNG CAO CÔNG vội đứng lên cúi xuống đỡ Ngũ Viên dậy – Sao tức hạ lại thế!

Hai người lại cùng ngồi xuống kỷ.

NGŨ VIÊN Mỡ quả thực là Tử Tư và tiểu chủ nằm ngủ kia là con thái tử

Kiến tên Thắng. Biết tiên sinh là bậc trưởng giả, nay xin không dám có chút ẩn tình gì nữa. Mỗ có cái cừu thiết cốt của phụ huynh, thể muốn đồ báo. Đội ơn tiên sinh đừng tiết lộ.

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão phu có thuật tế nhân, há lại có lòng sát nhân sao? Lão phu là đệ tử Biển Thước tiên sinh, từ nhỏ lấy y thuật đi chu du liệt quốc để tìm cứu nhân độ thế. Nay tuổi già, lão phu về ẩn cư tại đây. Bữa nọ đến Chiêu Quan chữa bệnh cho Vĩ tướng quân, vì thế mà được thấy hình mạo túc hạ. Túc hạ cứ yên lòng, không lo sợ gì hết. Nơi đây ngoài mấy kẻ ẩn sĩ, hằng năm không có người qua lại, tung tích túc hạ không ai dễ biết được.

NGŨ VIÊN – Mỗ mang mối thù lớn trong lòng: Một khắc đối với mỗ dài bằng một năm. Thiên diên ở lại đây, mỗ tự coi

như người chết rồi. Tiên sinh là bậc cao nghĩa há không thương sao?

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão phu đã nghĩ chín đến việc của túc hạ rồi. Chỉ còn đợi một người chưa đến.

NGŨ VIÊN – Người ấy mỗi có thể được biết là ai không?

ĐÔNG CAO CÔNG – Người ấy họ Hoàng Phủ tên Nột là bạn láng giềng của lão phu, ngụ tại núi Long Động cách đây chỉ hơn một dặm. Hiện Hoàng Phủ quân còn đi vắng hẹn hôm nay hay ngày mai sẽ về.

NGŨ VIÊN vẽ suy nghĩ – Sao Hoàng Phủ quân về lại có thể giúp mỗi qua Chiêu Quan được, thừa tiên sinh.

ĐÔNG CAO CÔNG – Người ấy thân trường chín xích, mày rộng tám tấc,

phảng phất cùng túc hạ tương tự.

NGŨ VIÊN – Thừa tiên sinh, mỗ vẫn chưa hiểu cái kế qua Chiêu Quan của tiên sinh. Xin tiên sinh dạy bảo cho biết.

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão hữu sẽ trá hình làm túc hạ và túc hạ sẽ trá làm tên bộc theo hầu. Như thế túc hạ có thể qua Chiêu Quan được.

NGŨ VIÊN nghĩ ngợi – Kế của tiên sinh tuy diệu... nhưng sợ lụy tới quý hữu, mỗ nghìn lòng chẳng an.

ĐÔNG CAO CÔNG – Cái đó không hề gì. Lão Phu sẽ tự có cách giải cứu lão hữu. Vả lão hữu cũng là một kẻ sĩ khảng khái, nếu cần nhờ giúp đỡ, chắc sẽ không từ trực nhiệm đâu, bất tất túc hạ phải quá lo.

NGŨ VIÊN – Thừa tiên sinh, kẻ đi trốn tránh lúc nào cũng tưởng sắp bị bắt thì không bao giờ không lo xa. Tiên sinh thì mỗi đã biết là người trọng nghĩa khinh phú quý, giàu lòng cứu tế. Còn quý hữu... Còn Hoàng Phủ tiên sinh... biết có cùng một tâm thuật như tiên sinh không? Thừa tiên sinh, cái thưởng năm vạn thạch thóc và tước thượng đại phu có phải ai cũng thần nhiên coi thường được đâu?

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão phu vẫn nghe đồn hai anh em Ngũ Thượng, Ngũ Viên là hai bậc thư kiếm anh hùng trong thiên hạ. Trong hai người ấy, một người thì quá dễ tin, một người thì quá đa nghi. Quả hôm nay lão phu thấy Ngũ công tử là người đa nghi.

NGŨ VIÊN – Mỗi xin tạ tội cùng tiên sinh, mỗi đã giao phó tính mệnh vào tay

tiên sinh, mà còn có lòng nghi kỵ thực là nghìn tội, nghìn tội với tiên sinh. Nhưng nếu mỗi chỉ trốn tránh để cần sống thì không nói làm gì. Đẳng này mỗi lại cần sống để báo thù cho cha, cho anh bị giết oan, nên tấm thân mỗi, mỗi thấy cần phải bảo vệ thận trọng lắm.

Bất cần một chút mà chết, thì đó sẽ không phải là cái chết của Ngũ Viên, nhưng cái chết của sự báo thù... Dòng họ Ngũ sẽ hết... hết danh dự!

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão phu chỉ cứu người, không hề bao giờ nghĩ đến chuyện giết người, hay báo ân báo oán của người. Nhưng biết tôn công và tôn huynh bị giết chết, lão phu rất tôn kính việc báo thù của túc hạ. Tâm sự của túc hạ lão phu đã rõ trước khi túc hạ cho biết nên lão phu đã nghĩ ngay đến việc đã cho đi đưa túc hạ ra khỏi nước Sở và tìm lão

hữu Hoàng Phủ Nột. Hôm qua lão phu đã nhận được thư phúc đáp của lão hữu, nói sẽ về ngay. Lão phu tưởng phi người này không ai, và không có cách gì khác đưa được túc hạ ra khỏi nước Sở.

NGŨ VIÊN suy nghĩ – Hoàng Phủ Nột... Hoàng Phủ Nột! Một vị anh hùng của nước Sở, mà mỗ không biết tiếng. Thực đáng tiếc!

ĐÔNG CAO CÔNG – Hoàng Phủ Nột là một bậc thư kiếm siêu quần. một hiệp sĩ ẩn danh không màng phú quý, không tham tước vị, chỉ giúp những việc đại nghĩa trong thiên hạ, một người như thế không ai được phép ngờ vực.

NGŨ VIÊN đứng dậy chấp tay vái – Mỗ thực có tội với ân nhân. Mỗ xin tạ tội.

ĐÔNG CAO CÔNG đứng dậy. – Sao túc hạ lại mất trấn tĩnh như thế!

NGŨ VIÊN – Thừa tiên sinh quả thực lòng này không còn tự chủ được nữa. Đã phí bao thời gian lưu lạc trên đất Tống đất Trịnh, mà việc báo thù chưa tiến được mảy may, tiên sinh bảo mỗi còn bình tĩnh sao được!

ĐÔNG CAO CÔNG – Thế thái tử Kiến? Còn ở bên nước Trịnh ư?

NGŨ VIÊN – Thái tử đã bị Trịnh Bá mưu hại mất rồi!

ĐÔNG CAO CÔNG – Thái tử Kiến chết rồi! (cười mỉa mai). Từ nay Sở bình Vương dứt được một mối lo... Thực là một việc đau lòng! Cha định giết con. Con ra nước ngoài mượn binh về đánh cha. Ôi! Luân thường đảo ngược! Nước Sở đến lúc bị diệt chăng?

NGŨ VIÊN – Mỗ tin như thế... Trời sẽ giao phó trong tay mỗ cái nhiệm vụ diệt Sở.

ĐÔNG CAO CÔNG – Sở bị diệt hay không bị diệt, lão phu không quan tâm. Lão phu là người của thiên hạ đã từng chu du khắp liệt quốc, đến đâu cũng được trọng đãi và đến đâu cũng chỉ biết đến một việc là cứu chết, chẳng cần phân biệt người ốm là người nước Sở hay người nước Tống hay người nước Ngô... Nhưng lão phu có lần được nghe câu ca này chưa rõ hư thực ra sao:

*Nước Sở có hai Tư,*

*Cùng là bực kiếm thư.*

*Tài danh quán thiên hạ*

*Là bạn hay là thù?*

Một Tư thì lão phu chắc là Ngũ công tử rồi. Còn một Tư nữa là ai thế, thừa túc hạ?

NGŨ VIÊN – Đó là Thân bao Tư cùng Viên này có tình bát bái chi giao.

ĐÔNG CAO CÔNG – Vậy sao trong bài ca lại có câu: «Là bạn hay là thù?»

NGŨ VIÊN suy nghĩ – Thế thì lạ thực! Khi mỗ trốn sang Tống, gần đến biên thùỵ có gặp Thân Bao Tư. Mỗ nói thực cho Bao Tư biết cái chí báo thù của mỗ, thì Bao Tư khuyên can mỗ rằng: «Sở vương tuy vô đạo, nhưng là vua, ông đòi đòi ăn lộc vua, đạo quân thần đã phân định. Có lý nào tôi mà lại thù vua?» Mỗ đáp lại rằng: «Xưa Kiệt Trụ bị bầy tôi giết là vì vô đạo. Nay Sở vương cướp vợ con, bỏ đích tự, tin xâm nịnh, giết hại trung

lượng. Ta mượn binh vào Dĩnh Đô là vì nước Sở, quét sạch ô uế hướng lại có cái thù cốt nhục, nếu không diệt được Sở thì không đứng trong khoảng trời đất». Nghe mỗi thổ lộ hết lòng căm giận, Bao Tư buồn rầu nói: «Khuyên người báo Sở thì là bất trung, can người báo Sở, lại là hãm người vào tội bất hiếu; vậy người cứ đi, trong tình bằng hữu ta sẽ không tiết lộ việc này với ai. Nhưng ta bảo cho người biết rằng người có thể giày xéo nước Sở thì ta cũng có thể tồn tại nước Sở, người có thể làm nguy nước Sở thì ta cũng có thể làm yên nước Sở. Vậy câu «Là bạn hay là thù?» hẳn ứng vào cuộc gặp gỡ ấy. Nhưng sao người đời lại có thể biết được việc ấy?

ĐÔNG CAO CÔNG – Việc gì đã có hai người biết, thì tất sẽ có ba người biết.

Mà đã có ba người biết tất sẽ có trăm nghìn người biết. Sao tức hạ lại lấy làm lạ?

NGŨ VIÊN mơ màng đọc: – Là bạn hay là thù?

Có tiếng tiêu từ xa đưa lại.

ĐÔNG CAO CÔNG lắng tai nghe, rồi vui vẻ – Hoàng Phủ lão hữu đã về. Lão phu phải đến ngay về việc tức hạ. (Đứng lên vái chào) – Kính chào tức hạ yên giấc!

NGŨ VIÊN lơ đãng, nghĩ ngợi, vái chào.– Kính chào tiên sinh.

Đông Cao Công ra.

NGŨ VIÊN – Lạ!... Khó hiểu. Sao đương ngồi nói chuyện với ta, Đông Cao Công lại biết Hoàng Phủ Nội đã về... Đông

Cao Công quả là một người phi thường! (Tiếng tiêu từ xa vẫn vẳng vẳng bay lại). Ở. ờ! có tiếng tiêu!... Phải, vì nghe thấy tiếng tiêu (lắng tai nghe. Một lát đứng lên ra tựa khung cửa nhìn ngọn núi Chiêu Quan sừng sững dưới ánh trăng). Kỳ dị!... Y cũng thổi ống tiêu chăng?... Nếu quả thật chính Hoàng Phủ Nội thổi ống tiêu... (đứng im lặng nghe hết một khúc. Bỗng rút ống tiêu của mình ra định thổi, nhưng lại thôi, cất vào bọc... Ngồi xuống kỹ, hai tay ôm đầu. Một lát lại đứng dậy, đi đi lại lại trong gian nhà như một con hổ bị nhốt. Tiếng tiêu đã ngừng. Tiếng vạc kêu, bay về phía nam. Ngũ Viên ngừng nhìn trời. Thét lên một tiếng lớn, khiến Công Tử Thắng thức giấc.)

Công tử Thắng ngồi trên giường. Cũng kêu một tiếng rồi nhồm dậy.

CÔNG TỬ THẮNG – Có việc gì không thúc thúc?

NGŨ VIÊN – Việc gì? Thừa tiểu chủ.

CÔNG TỬ THẮNG – Sét đánh ở đâu thế?

NGŨ VIÊN – Có tiếng sét nào đâu?

CÔNG TỬ THẮNG – Vậy ra ta chiêm bao ư?

NGŨ VIÊN – Tiểu chủ chiêm bao như thế nào?

CÔNG TỬ THẮNG – Ta cùng Ngũ thúc thúc đương đi trên con đường hẻm, giữa hai quả núi cao. Bỗng gặp một con hổ xám lớn ở sườn núi nhảy ra chặn đường. Thúc thúc rút kiếm ra chém nó. Trong khi đôi bên cầm cự nhau thì một tiếng sét nổi dậy vang động một vùng. Con hổ bị sét đánh chết.

NGŨ VIÊN – Tiếng thét ấy tức là tiếng thét của mỗ... Điềm tốt! Việc bảo thủ sẽ thành công!

CÔNG TỬ THẮNG – Sao thúc thúc thét to thế?

NGŨ VIÊN – Vì mỗ trông thấy đàn vạc bay qua núi Chiêu Quan.

CÔNG TỬ THẮNG – Sao trông thấy đàn vạc bay qua núi Chiêu Quan, thúc thúc lại thét lên?

NGŨ VIÊN – Vì mỗ thấy người không bằng chim. Giá người mọc cánh và bay được như chim thì cái sự quá Chiêu Quan có khó khăn gì?

CÔNG TỬ THẮNG vẽ kinh hãi – Thúc thúc lại muốn đưa ta trở về Trịnh chăng?

NGŨ VIÊN – Thù Trịnh của tiểu chủ, ta sẽ trả sau.

CÔNG TỬ THẮNG – Thúc thúc chưa đi ngủ? Có lẽ gần sáng rồi đấy!

NGŨ VIÊN – Tiểu chủ cứ đi ngủ trước. Mỗ cần phải mưu tính một việc chưa ngủ được.

Tiếng tiêu xa lại cất điệu bi ai.

Trời tang tảng sáng. Ngũ Viên mãi suy nghĩ đến bạc trắng cả râu, tóc lúc nào. Đông Cao Công vào.

ĐÔNG CAO CÔNG (Nhìn Ngũ Viên ngạc nhiên) – Lạ chưa, sao râu tóc túc hạ lại thay đổi khác hẳn đi thế?

NGŨ VIÊN (cầm gương soi và ném gương xuống đất khóc), – Trời! Hai mái

tóc đã bạc mà ta chưa làm nên trò trống gì! Trời hỡi trời!

ĐÔNG CAO CÔNG – Túc hạ chớ lấy thế làm buồn. Đây là triệu chứng đáng mừng!

NGŨ VIÊN – Sao lại là triệu chứng đáng mừng?

ĐÔNG CAO CÔNG – Túc hạ mặt mũi khôi ngô, người ta dễ nhận. Nay râu tóc trắng xóa, trông lạ hẳn đi, có thể che mắt được thiên hạ. Vả Hoàng Phủ lão hữu của lão đã về, vậy ngay đêm nay ta nhất quyết thi hành ý định...

NGŨ VIÊN mừng rỡ.– Vâng, nhờ tiên sinh chu toàn hộ!

ĐÔNG CAO CÔNG – Hoàng Phủ lão hữu của ta đã tới, để lão giới thiệu cùng túc hạ...

NGŨ VIÊN – Vâng phiên tiên sinh giúp... để mỗ được vái ta ơn người...

Hoàng Phủ Nột vào. Ngũ Viên vừa trông thấy đã giật mình.

Quả thực Hoàng Phủ Quân có vóc dáng hệt như Mỗ. (vái chào). Thật Trời còn thương nhìn tới giòong họ Ngũ này...

HOÀNG PHỦ NỘT (vái chào đáp lễ) – Túc hạ chớ nên khách sáo. Nỗi hảm oan của gia đình túc hạ ai biết tới cũng phải động lòng. Cảm cái hiếu của túc hạ, và được tin lão hữu đây gọi tới trợ giúp, lão phu vội dẹp hết mọi chuyện riêng, tới ngay. (Quay sang Đông Cao Công) Chắc

hắn lão huynh đã có sẵn diệu kế?

ĐÔNG CAO CÔNG cười... – Thì đấy, hắn lão huynh đã rõ ý ta. Diệu kế nào hơn kế lão huynh giả làm túc hạ đây, và túc hạ sẽ giả làm người theo hầu... Khi quân sĩ nhốn nháo bắt giữ lão huynh thì túc hạ đây cứ việc quá quan... Còn chuyện giải cứu lão huynh thì cái đó... phần lão, chuyện về sau... quý vị khỏi phải bận tâm.

HOÀNG PHỦ NỘT – Thế thì được, Vậy phiền túc hạ và công tử cứ y theo kế ấy!

ĐÔNG CAO CÔNG – Túc hạ nên bôi một thứ thuốc nước lão phu đã pha sẵn để làm cho khác hẳn mặt đi. Nhá nhem tối nay, túc hạ sẽ cởi áo trắng đổi cho Hoàng Phủ lão huynh của lão mặc. Còn túc hạ mặc áo cánh trắng giả làm

người theo hầu. Công tử thì vận một bộ đồ trông như trẻ nhà quê... Ngũ Viên và Công Tử Thắng sụp lạy bốn lạy.

NGŨ VIÊN – Sau này tại hạ có làm nên việc, quyết xin hậu tạ...

ĐÔNG CAO CÔNG – Lão thương túc hạ bị hàm oan nên muốn giúp chứ mong gì hậu tạ. Mong túc hạ hiểu cho!

Trời dần tối. Rồi tối hẳn. Một lát, trên đường tới ải Chiêu Quan, ta thấy có bóng 3 người đang mãi miết đi. Dưới ánh trăng, ba người dần rõ mặt. Đi đầu là Hoàng Phủ Nột rồi tới Ngũ Viên và Công Tử Thắng.

HOÀNG PHỦ NỘT – Mờ sáng, ta sẽ tới Chiêu Quan. Xin túc hạ và công tử nhớ kỹ mọi điều đã bàn tính. Cần nhất

phải lẹ chân, đúng giờ đúng lúc. Và phải bình tĩnh lắm mới được!

NGŨ VIÊN – Xin đa tạ và xin nghe lời vàng ngọc của tiên sinh.

Trời hửng dần. Cả ba người tiến vào cửa ải.

MÀN HẠ



## HỒI THỨ BA

Nhân vật:

NGŨ VIÊN

CÔNG TỬ THẮNG

NGŨ ÔNG

NGŨ NHÂN

NGƯỜI CON GÁI GIẶT SA

BỊ LY

**Cảnh:** Bến Ngạc Chử về bên đất Ngô.  
 Xa là núi non trùng điệp nước Sở và con  
 sông chắn ngang.

Bờ bên này chia ra làm hai phần,  
 ngăn ra bởi một khóm sậy dày và một  
 tảng đá lớn. Cạnh tảng đá là chỗ người  
 thiếu nữ giặt sa (về bên phải). Về bên trái  
 nơi thuyền Ngư Ông đỗ, bắt đầu đi và sẽ  
 đưa Ngũ Viên tới.

Ngư Ông và Ngư Nhân vào.

NGƯ NHÂN – Bác nên nghe cháu.  
 Chúng ta cùng bỏ nơi này đi nơi khác  
 kiếm ăn thôi.

NGƯ ÔNG – Không, lão cứ ở đây.

NGƯ NHÂN – Vậy những chuyện  
 thường xảy ra hằng ngày không làm bác  
 nao núng ư?

NGƯ ÔNG – Việc gì mà nao núng?

NGƯ NHÂN – Những chuyện bắt bớ, bắt trộm ở phía bờ bên kia, ấy mà! Không biết độ rày nước Sở sắp mưu tính việc gì mà canh phòng cẩn mật đến như thế. Bác ạ, hôm nọ một người làng cháu vô tình ghé thuyền vào gần bờ bên ấy, thế mà bị ngay binh lính nước Sở bắt giam, nay vẫn chưa tha. Cháu thấy thế vội bơi thuyền ra giữa dòng cũng bị một phát tên bắn theo.

NGƯ ÔNG – Thế thì nước Sở đến có ngày bị diệt vong! Cản trở sự sinh hoạt của người ta như thế là trái lòng Trời, mà trái lòng Trời thì sẽ bị Trời truất ngôi không cho hưởng lộc nữa, chẳng sớm thì chầy, nước Sở thế nào cũng bị diệt.

NGƯ NHÂN – Nhưng cháu còn lo một việc quan trọng hơn là cái việc nước

Sở bị diệt. Vì nước Sở bị diệt thì mặc vua tôi nước Sở, còn cái việc cháu lo ngại lại có quan hệ đến Ngô, đến bách tính nước Ngô ta.

NGƯ ÔNG – Chẳng hay cái việc quan trọng ấy là việc gì thế?

NGƯ NHÂN – Ít lâu nay, cháu thấy quân Sở kéo đến đóng chặt cửa Chiêu quan. Mà ở ven sông thì quân tuần tiễu của họ luôn luôn đi diễu. Vậy cháu ngờ rằng họ mưu tính xâm lược nước Ngô chúng ta chẳng.

NGƯ ÔNG (cười) – Anh rõ quá lo xa. Vả nước là nước của bọn vua quan chứ của gì chúng ta, mà chúng ta phải băn khoăn về sự mất còn?

NGƯ NHÂN – Không băn khoăn sao được? Mỗi lần có cuộc xâm lăng là

ruộng vườn bị tàn phá, người vật bị giết chóc.

NGƯ ÔNG (vẫn cười) – Vua chính nước mình ác mình còn khổ gấp trăm gấp nghìn lần! Vì cuộc xâm lăng là sự họa hoằn, chứ cái chính thể hà khắc của một ông vua vô đạo thì năm ấy sang năm khác, tháng ấy sang tháng khác, ngày ấy sang ngày khác, lúc nào cũng đè trĩu lên vai bách tính. Cái chết bất thần bởi tay quân xâm lược nhẹ nhàng hơn biết mấy cái chết dần chết mòn trong một nước tàn chính mà mình vô phúc sinh vào làm dân. Chết đói chết khát, chết nhục chết nhã, chết không người chôn, chết không người hương khói.

NGƯ NHÂN – Bác phác họa ra chi cái cảnh rừng mình ấy?

NGƯ ÔNG – Thì cái cảnh ấy đã bắt đầu diễn ra ở nước Ngô rồi đó. Từ ngày Vương Liêu tiến vị lên ngôi, thuế má tăng nặng nề, binh dịch bắt khổ sở. Quần thần thì kéo bè kết đảng để đi hiếp trức dân gian.

NGƯ NHÂN – Cháu định bỏ sang Trịnh, bác nghĩ sao?

NGƯ ÔNG – Ở đâu thì cũng thế thôi. Cũng vua, cũng các quan thượng đại phu, trung đại phu, hạ đại phu. Chi bằng một con thuyền theo dòng sông, tiện đâu thì đỗ lại, đói thì đánh cá sông mà ăn, khát thì múc nước sông mà uống, ngheu ngao ca hát gửi mây cùng gió, gửi trăng cùng sao. Yên thì ta lưu lại, loạn thì ta rời đi. Như thế há chẳng hợp thiên đạo lắm sao!

NGƯ NHÂN – Bác nói loạn thì ta rời

đi nơi khác. Vậy nay ta đã nên rời đi nơi khác chưa? Trong thì bọn vua tôi Vương Liêu chuyên chế, ngoài thì nước Sở nước Việt dòm ngó chỉ chực xâm lăng.

NGƯ ÔNG — Cái đó là tùy anh. Người quân tử đi đến đâu là nhà ở đấy. Còn về phần lão thì dòng sông tức là nước, con thuyền tức là nhà, kế sinh nhai, là cái chài, cái lưới. Lão không phiền lụy ai, không để ai phiền lụy mình. Ai gặp hoạn nạn mà lão cứu được là lão cứu. Không cứu được, lão cũng chẳng vì thế mà buồn. Đêm vừa qua lão nằm chiêm bao thấy tướng tinh từ phương trời đông bắc vào trong thuyền lão, vì thế hôm nay lão sửa soạn thuyền lướt qua sông để tìm đón vị tướng tinh ấy đấy.

NGƯ NHÂN – Bác qua sông?

NGƯ ÔNG – Lão qua sông. Sao!

NGƯ NHÂN – Bác không sợ quân  
Sở tàn bạo?

NGƯ ÔNG – Không. Lão tin rằng  
không ai tàn bạo với lão.

NGƯ NHÂN – Cháu can bác, bác  
chớ sang sông.

NGƯ ÔNG (cười) – Người ta sống  
chết có số. Việc gì mà sợ! Thôi lão đi đây  
chẳng lẽ việc!

NGƯ NHÂN – Cháu cũng đi. Nhưng  
cháu thì cháu ngược dòng. chứ không  
sang ngang. Vợ con cháu đã ở cả dưới  
thuyền đương chờ cháu.

NGƯ ÔNG – Vậy anh đi sớm cho  
may mắn.

NGƯ NHÂN (vái chào) – Lạy bác.

NGƯ ÔNG – Tạm biệt anh. Chúng ta sẽ có ngày tái ngộ (vái, đáp lễ).

Ngư Nhân ra đi ngược lên phía trái theo ven sông. Ngư Ông xuống thuyền. Người con gái giặt sa xách cái làn đựng sa và cái giỏ đựng thức ăn lững thững đi vào, và yên lặng ra ngồi giặt sa bên bờ sông cạnh tảng đá lớn, có bụi lau che khuất nửa bên có thuyền đậu. Trong khi ấy Ngư Ông xuống thuyền ra sông, đi ngược về bên trái.

Ngư Ông ra

Một lát sau

Tiếng ca của Ngư Ông ở hậu trường, nghe xa dần dần.

I

*Nước mùa thu hê!*

*Lạnh buốt lạnh tê.*

*Trời mùa thu hê!*

*U ám nặng nề.*

*Nghỉ một lát*

II

*Buồn trông nước hê!*

*Nước lặng không đi.*

*Buồn trông trời hê!*

*Chiếc nhạn bay về,*

\*

*Nhạn hê, nhạn hê!*

*Sao không tề phi?*

*Đủ đói lúa hê!*

*Tình nghĩa phu thê!*

III

*Thả con thuyền hê!*

*Hôm nay ra đi,*

*Không mong được cá hê.*

*Mong được kim quy.*

\*

*Kim quy hê! Kim quy hê!*

*Ta chờ đợi mi!*

*Chờ đợi mi hê!*

*Lòng ta ưu bi.*

*Nghỉ một lát*

IV

*Bóng đã đứng hê*

*Ai người đi về?*

*Ai qua sông hê!*

*Lão phu chở thuê.*

NGŨ VIÊN (Ở hậu trường) gọi ở bờ sông bên kia... – Ngủ phủ chở ta! Ngủ phụ mau chở ta.

*Yên lặng một lát.*

Tiếng ca của Ngủ Ông ở bên kia sông:

*Bóng đã xế hê!*

*Người qua sông khô!*

*Dồn dãi trong lau hê!*

*Ta đến đưa đi.*

*Yên lặng một lát.*

*Tiếng Ngủ Ông ca:*

*Bóng sắp lặn hê*

*Lòng ta ưu bi*

*Trăng sắp mọc hể*

*Sao không sang đi?*

Yên lặng một lát con thuyền của Ngư Ông đưa Ngũ Viên và công tử Thắng ghé vào bờ. Trong khi ấy người con gái giặt sa đã xách làn và giỏ đứng lên đi làng xa, theo dọc sông về phía tay phải.

Người con gái giặt sa ra.

Ba người ở thuyền bước lên.

NGŨ VIÊN – Ơn này thực là ơn tái tạo...

NGƯ ÔNG – Đêm qua nằm mộng thấy tướng tinh ẩn trong thuyền ta, lão hán biết thế nào cũng có dị nhân muốn qua sông. Vì thế từ sáng lão hán cho thuyền đi đi lại lại qua đây, ngẫu nhiên

gặp người. Ta quan sát dung mạo người thì đích là bực phi thường. Vậy xin đừng giấu ta, hãy nói cho ta biết rõ về người.

NGŨ VIÊN vẻ ngần ngại lo lắng cúi đầu suy nghĩ. Bổng Ngũ Viên nhìn thẳng vào mặt lão Ngư.

– Thôi thì mỗi cũng chẳng dám giấu ân nhân, tuy những điều mỗi thú thực với ân nhân có can hệ đến số phận của hai kẻ vong mệnh này. Mỗi chính là Ngũ Viên tức Tử Tư và tiểu chủ đây là công tử Thăng con thái tử Kiến, bỏ mạng bên nước Trịnh.

NGƯ ÔNG ngắm nghía Ngũ Viên – Thì chính người là Ngũ Viên tức Tử Tư, con quan Thái sư Ngư Xa nước Sở?

NGŨ VIÊN – Vâng, chính mỗi.

NGƯ ÔNG – Nhưng ta nghe Ngũ Viên mới ngoài ba mươi tuổi, có sao râu tóc lại đã bạc trắng như thế kia?

NGŨ VIÊN – Câu hỏi của trượng nhân khiến mỡ lại muốn sa lệ. Hôm kia, trong một đêm lo lắng, buồn phiền, vì nghĩ mãi không tìm ra kế quá Chiêu quan, sáng hôm sau soi gương mỡ đã thấy dung mạo biến cải như thế này.

NGƯ ÔNG – Thế rồi làm thế nào mà người qua được Chiêu quan, vì ta nghe nói Vỹ Việt đóng quân canh giữ Chiêu quan cẩn mật lắm.

NGŨ VIÊN — Ấy cũng một phần nhờ mái tóc và bộ râu đổi trắng, mỡ đã trá hình làm tên lão bộc đi theo hầu, một người bạn trá hình làm Ngũ Viên. Người bạn đã bị bắt trong khi mỡ trốn thoát được qua Chiêu quan. Chưa rõ số mệnh

của người ấy hiện nay ra sao, mỗ rất lấy làm áy náy.

NGƯ ÔNG – Để ta bẩm giúp cho một quẻ độn. (Tính nhảm một lát) Không, không hề gì. Người ấy đã được cứu thoát rồi.

NGŨ VIÊN – Thế thì vạn hạnh, vạn hạnh?

NGƯ ÔNG – Vậy bây giờ người định đi đâu?

NGŨ VIÊN – Mỗ muốn mượn quân Ngô sang diệt Sở để báo thù cho cha và anh.

NGƯ ÔNG – Việc đó là việc riêng của người, ta không dám bàn tuy rất thương người ngậm ngùi mạng khuất. Thôi người đi cho được may mắn.

NGŨ VIÊN cởi bội kiếm, hai tay nâng lên trước mặt Ngự Ông. – Đây là thanh bội kiếm dâng tiên vương ban cho. Từ tổ phụ ta đến ta đeo nó đã ba đời, trên lưỡi có khắc hình thất tinh, thật là một thanh bảo kiếm giá đáng trăm lạng vàng, nay xin đem dâng trượng nhân, để gọi là báo đáp ơn cứu giúp.

NGỰ ÔNG (cười) — Ta nghe Sở vương có lệnh ai bắt được Ngũ Viên thưởng thóc trăm vạn thạch, ban tước thượng đại phu. Ta không màng cái thưởng thượng khanh há lại hám thanh kiếm trăm lạng vàng của người sao. Vả người quân tử không thể chu du trong thiên hạ mà lại không đeo kiếm. Vậy thanh bảo kiếm của người là một vật tất nhu cho người, ta không dùng làm gì mà lấy.

NGŨ VIÊN – Trượng nhân đã không chịu nhận kiếm thì xin cho biết tính danh để sau này mỗi tìm báo đáp.

NGƯ ÔNG giận mắng – Ta thấy người hàm oan phụ khuất, nên ta thương mà đưa sông, sao người lại nói đến hậu báo? Như thế không phải là trượng phu.

NGŨ VIÊN giọng van nài – Trượng nhân tuy không mong báo, những mỗi lòng nào tự an được, xin trượng nhân lượng xét cho.

N. Ô.– Ngày nay gặp nhau. Người trốn tránh nạn nước Sở, ta buông tha giặc nước Sở. Trong trường hợp ấy, há dùng tính danh được ư? Huống ta mái chèo hoạt kế, mặt sóng sinh nhai, tuy có biết tính danh nữa cũng khó hẹn kỳ tái hội. Vạn nhất mà trời có xui khiến đôi ta tương phùng thì ta chỉ gọi người là người

trong lau, và người kêu ta là ngư trượng nhân, như thế phỏng không đủ nhớ ra sao?

NGŨ VIÊN xụp xuống lạy – Vạy xin ân nhân nhận lấy bốn lạy này.

NGƯ ÔNG lãnh đạm quay về thuyền, còn Ngũ Viên và Công Tử Thắng đi vào đất Ngô. Được vài bước bỗng Ngũ Viên quay trở lại.

NGŨ VIÊN – Trượng nhân

NGƯ ÔNG quay lại – Còn gì nữa thế?

NGŨ VIÊN – Việc này xin trượng nhân giữ bí mật cho (Ngư Ông chau mày cười gằn nhìn Ngũ Viên tỏ vẻ khinh bỉ) Nếu có hậu binh đuổi tới xin đừng tiết lộ cơ mưu của ta.

NGƯ ÔNG ngựa mặt lên trời than thở – Ta làm ơn cho người mà còn bị người ngờ vực. Nếu quả thực sẽ có truy binh qua sông, thì ta biết làm thế nào để tự mình? Chẳng thà ta chết để dứt mối nghi ngờ của người. (ôm tảng đá xuống thuyền, chở ra một quãng xa rồi cầm dao chọc thủng thuyền cho chìm).

NGŨ VIÊN đứng trên bờ nhìn theo – Ồi! trượng nhân! trượng nhân! Sao lại thế... Thôi thế là ân nhân chết rồi! (nằm phục xuống lạy). Ta nhờ trượng nhân mà sống, trượng nhân vì ta mà chết. Thương xót chưa?

CÔNG TỬ THẮNG – Thế là thúc thúc giết ân nhân đấy! Sao đã đi rồi thúc thúc còn quay lại dặn với một câu nữa khiến ngư phụ tức giận mà tự tử.

NGŨ VIÊN trấn tĩnh ngay lại – Vẫn biết ta có tội đối với ân nhân. Nhưng nhân tâm nan trắc, đã biết đâu... Nhất ta lại ở trong cảnh đào vong, và mang một mối thù thế nào cũng phải báo... Nhưng Công tử có đói lắm không?

CÔNG TỬ THẮNG – Từ sáng đã ăn gì đâu mà no được. Chắc thúc thúc cũng thế?

NGŨ VIÊN – Mổ cũng đói lắm. Nếu không có gì ăn lót dạ thì khó lòng mà bước đi được.

CÔNG TỬ THẮNG – Hay ta vào trong xóm gần đây xin cái ăn.

Người con gái giặt sa đi trở về chỗ cũ và lại bắt đầu ngồi giặt sa.

NGŨ VIÊN – Vậy Công tử chờ ta ở đây, để ta tìm nơi lân cận kiếm cái ăn

nhé. (đi được vài bước lại quay lại). Trong khi ta vắng mặt Công tử nên tạm ẩn núp trong khóm lau kia.

CÔNG TỬ THẮNG – Nhưng thúc thúc đi mau về kéo tối.

NGŨ VIÊN – Được, nếu gặp nơi hảo tâm biết liên tuất kẻ dị bang lánh nạn, ta sẽ trở lại đón Công tử đến trọ.

CÔNG TỬ THẮNG nhìn thấy người con gái giặt sa – Nhưng ở bên tảng đá lớn kia có, người đàn bà đang giặt sa, sao thúc thúc không đến hỏi đường vào làng?

NGŨ VIÊN nghĩ ngợi – Hỏi như thế có tiện không?

CÔNG TỬ THẮNG – Có gì mà không tiện! Mình là người xa lạ đến đây...

NGŨ VIÊN – Ấy chính mình là người xa lạ nên mới không tiện hỏi. Mình đang bị quân Sở truy nã. Ai không có lòng tham phú quý... lỡ người ta hô hoán lên...

CÔNG TỬ THẮNG – Người ta là phụ nhân. Mà ở đây vắng vẻ... người ta chả dám hô hoán đâu.

NGŨ VIÊN – Được! Vậy để ta lại hỏi... Còn như... sự tị hiềm nam nữ thì có đáng kể chi... trong lúc biến... (lại gần người con gái) Thừa phụ nhân...

NGƯỜI GIẶT SA quay lại nhưng vẫn cúi đầu không nhìn lên.

NGŨ VIÊN – Thừa phụ nhân, nhờ phụ nhân chỉ bảo cho đường lối vào làng.

NGƯỜI GIẶT SA cúi đầu yên lặng.

NGŨ VIÊN – Ta kẻ cùng đồ, từ sáng đến giờ chưa ăn...

NGƯỜI GIẶT SA vẫn cúi đầu yên lặng, sửa soạn tại các thứ trong giỏ.

NGŨ VIÊN liếc nhìn thấy các thức ăn. – Hay là thế này, phu nhân có thể để lại cho ta bữa ăn đựng trong giỏ của phu nhân. Hai kẻ sắp chết đói này không bao giờ dám quên ơn phu nhân...

NGƯỜI GIẶT SA vẫn cúi đầu. – Thiếp ở với mẹ, năm nay ba mươi mà chưa lấy chồng há dám bán bữa ăn cho hành khách sao?

NGŨ VIÊN – Mỗ là kẻ cùng đồ, xin một bữa ăn để sống, phu nhân làm phúc thì đó chỉ là đức chấn tuất chứ có là gì khác mà phu nhân phải hiềm nghi...

NGƯỜI GIẶT SA (ngừng lên nhìn Ngũ Viên) – Thiếp ngấm ông, trạng mạo khô vỹ, có vẻ là một người phi thường. Hẳn sau này, ông sẽ làm nên hiển hách. Nếu nay vì một điều tiểu hiềm mà ngồi nhìn cái cảnh cùng khốn ở trước mắt thì không những là bất nhân mà còn là...

NGŨ VIÊN – Còn là sao, thưa phu nhân?

NGƯỜI GIẶT SA – Thôi thì (mở giỏ lấy bữa ăn ra bày lên cái nắp, rồi quỳ xuống yên lặng dâng trước mắt Ngũ Viên).

NGŨ VIÊN (cũng quỳ xuống đỡ lấy bữa ăn) – Ông này mỗi xin ghi lòng tạc dạ.

NGƯỜI GIẶT SA yên lặng quay ra giặt sa.

NGŨ VIÊN bưng nắp bày các thức ăn lại chỗ Công Tử Thắng. -- Xin mời công tử ăn tạm cho đỡ đói.

CÔNG TỬ THẮNG – Người ta hảo tâm lắm, thúc thúc nhỉ!

NGŨ VIÊN – Người ta hảo tâm cũng có mà trời giúp ta cũng có. Trời muốn thành việc báo thù của ta, nên không nỡ để ta chết đói.

CÔNG TỬ THẮNG – Sao lúc nào thúc thúc cũng nghĩ đến việc báo thù như thế? Thiết tưởng bây giờ thì hãy nên trốn tránh làm sao cho thoát chết đã!

NGŨ VIÊN – Thoát chết để làm gì, nếu không để báo thù? Đấy công tử coi, vì việc báo thù chưa xong mà ta đành thờ ơ với bao tai nạn của bao ân nhân đã cứu giúp ta... Nhớ tới cái chết vừa rồi của

Ngư Phụ... Bây giờ thì ta phải tạm quên những việc đau lòng ấy đi để chỉ theo đuổi có một một mục đích: Báo thù. Nếu ta bận tâm đến hết mọi việc... thì thù của ta bao giờ trả xong. Bao giờ cho ta báo được thù. Trời hỡi trời!

CÔNG TỬ THẮNG – Nhưng thôi, ta hãy ăn đã. Đói lắm rồi. (hai người yên lặng ngồi dùng một bữa ăn rồi Ngũ Viên lại thu xếp các thứ bưng lại chỗ người con gái giặt sa).

NGŨ VIÊN – Xin nộp lại phu nhân, và xin cảm tạ phu nhân.

NGƯỜI GIẶT SA quay lại nhìn cái nắp — Ông về đi xa, sao không ăn no?

NGŨ VIÊN – Sợ phu nhân đói...

NGƯỜI GIẶT SA – Nhà thiếp gần đây. Không lo.

NGŨ VIÊN (lại bưng cái nắp đựng các thức ăn ra chỗ công tử Thắng). Phu nhân có lòng tốt muốn mời chúng ta dùng cả bữa ăn.

CÔNG TỬ THẮNG – Sao người ấy lại biết chúng ta đi xa?

NGŨ VIÊN – Chúng ta là người dị bang, thì hẳn không ở vùng này, mà không ở vùng này thì hẳn phải đi xa. Vậy ta nên vâng theo lời phu nhân mà dùng nốt. (hai người lại ngồi ăn).

CÔNG TỬ THẮNG – Đêm nay ta sẽ ngủ nơi nào?

NGŨ VIÊN – Ăn xong ta sẽ đi.

CÔNG TỬ THẮNG – Ta đi đâu?

NGŨ VIÊN – Đến kinh đô nước Ngô. Ta sẽ tìm cách vào yết kiến Ngô

Vương, đem tài quán thế ra giúp Vương Liêu. Rồi khi đã được lòng Vương Liêu, mượn binh về báo thù.

CÔNG TỬ THẮNG – Ta nói việc hiện giờ ăn xong ta đi đâu?

NGŨ VIÊN – Ta đi đến kinh đô nước Ngô.

CÔNG TỬ THẮNG – Nhưng bóng đã xế tà, mà đường thì còn dài. Đêm nay ta ngủ đâu?

NGŨ VIÊN – Đêm trăng, ta có thể đi xa được. Còn ngủ thì cũng có những đôi cỏ trùng điệp kia. Người chưa báo được thù thì nằm gai nệm mật vẫn còn thấy quá êm, quá ngọt. Nay ta được phu nhân cho ăn ngon. Còn ngủ thì đôi cỏ chưa phải là đôi gai nhọn sắc. Có chi mà công tử vội lo xa.

CÔNG TỬ THẮNG – Lỡ đêm khuya  
gặp mãnh thú?

có thanh bội kiếm này NGŨ VIÊN –  
Thì đã và cây cung này. Và mãnh thú là  
tướng của Trời, Trời không nỡ hại người  
con hiếu báo thù cha thì mãnh thú há  
dám đến gần ta.

CÔNG TỬ THẮNG – Lỡ quân Sở  
sang sông đuổi theo ta?

NGŨ VIÊN – Thì ta chống lại. Đứa  
nào muốn chịu chung một số phận với  
kẻ ngụy giả của Vũ thành Hắc thì cứ việc  
đuổi theo mà bắt ta. (hai người dùng đã  
hết sạch các thức ăn). Thôi ta đem nộp  
lại các thức này cho phu nhân rồi lên  
đường. (Đứng lên) mang nắp và đĩa,  
đĩa, bát đến trả người con gái).

NGŨ VIÊN – Cảm tạ phu nhân cái ơn hoạt mệnh. Ôn ấy mỗi xin chôn sâu trong phế phủ không bao giờ dám quên.

NGƯỜI GIẶT SA – vẫn yên lặng giặt sa không quay lại.

NGŨ VIÊN – Trước khi từ biệt phu nhân, mỗi xin thưa phu nhân một điều (người giặt sa ngừng tay quay lại). Mỗi quả thực là một kẻ tại đào, đương bị truy nã. Vậy nếu có binh mã qua sông đuổi theo mà hỏi thăm về tin đức hai kẻ vong mệnh này...

NGƯỜI GIẶT SA (ngẩng mặt lên chau mày buồn rầu than). Than ôi! Thiếp thờ mẹ góa ba mươi tuổi chưa lấy chồng, tự thể giữ một lòng trinh tiết. Nay vì tặng một bữa ăn mà đi chuyện trò với nam tử, như thế là bại nghĩa truy tiết mất rồi.

Còn làm người sao được nữa. (nhìn Ngũ Viên). Thôi người đi đi!

Ngũ Viên lặng lẽ vái chào rồi cùng công tử Thắc quay đi. Người con gái giắt sa liền ôm một tảng đá tự gieo mình xuống dòng sông. Ngũ Viên cùng công tử Thắc cùng quay lại.

CÔNG TỬ THẮNG – Thôi người đàn bà lại chết rồi.

NGŨ VIÊN (Chạy vội lại bên dòng nước đứng nhìn tấm nước nổi lên rồi phục bên tảng đá lớn khóc nức nở) – Phu nhân! Phu nhân! Sao lại thế được? (Bỗng y nghĩ ngợi cắn đầu ngón tay cho máu chảy, trong khi ấy công tử Thắc buồn rầu đứng nhìn theo dòng nước.)

CÔNG TỬ THẮNG (Quay lại thấy Ngũ Viên đang hý hoáy dùng ngón tay

làm bút để viết những chữ máu lên tảng đá) —Thúc thúc làm gì thế?

NGŨ VIÊN – Ta ghi nhớ lòng ơn phu nhân lên tảng đá này.

CÔNG TỬ THẮNG đọc:

Nàng giặt sa.

Ta hành khất.

Ta bụng no,

Nàng mắt tích.

Mười năm sau này

Nghìn vàng báo đức.

– Thúc thúc viết bằng son?

NGŨ VIÊN – Không, ta viết bằng máu.

CÔNG TỬ THẮNG – Trời ơi!

NGŨ VIÊN – Đáng lẽ ta phải đến ơn bằng mạng ta. Nay ta hãy tạm dùng một phần thân ta để báo đền đức lớn. (Đứng ngấm nghĩa tảng đá) Để thế này, người qua đây trông thấy sẽ lộ chuyện mất. Chi bằng... (dùng bội kiếm đào đất lấp kín tảng đá) Thế này thì không còn ai biết tâm sự ta nữa.

Đợi mười năm sau ta trở lại đây...  
Thôi bây giờ ta đi.

CÔNG TỬ THẮNG (Lắng tai nghe)  
– Ta nghe như có tiếng xe, tiếng ngựa từ đằng xa lại.

NGŨ VIÊN (Vẻ mặt lo lắng) – Quả thực có tiếng bánh xe, tiếng nhạc văng vẳng từ đằng xa.

(suy nghĩ) Từ phía nước Ngô đến thì tất nhiên không phải quân Sở đuổi theo...

Ta cú vững tâm. Dẫu sao đã có cây cung và thanh kiếm này. (nghĩ ngợi) Nhưng... dụng mưu thì vẫn hơn là dụng võ.

CÔNG TỬ THẮNG – Dụng mưu như thế nào kia, thúc thúc?

NGŨ VIÊN xoa hai bàn tay xuống đất rồi bơi lên mặt:

– Ta điên, công tử nghe ra chưa? Công tử sẽ đóng vai con ta, hiểu chưa? (rút ống tiêu ra thổi, hết một điệp lại cất lời ca):

*Ô nam nhi!*

*Hỡi nam nhi,*

*Hai phen Tăng, Trịnh thân lưu ly.*

*Nghìn cay muôn đắng,*

*Thê cùng bi!*

*Thù cha chẳng báo,*

*Sống để làm chi?*

*Ô nam nhi!*

*Hỡi nam nhi!*

*Chiêu quan lo nghĩ bạc tu mi.*

*Nghìn kinh muôn sợ*

*Thế cùng bi.*

*Thù anh chẳng báo,*

*Sống để làm chi?*

*Ô nam nhi!*

*Hỡi nam nhi,*

*Bến dò Ngạc Chử núp trong vi*

*Nghìn muôn sống chết*

*Vượt biên thù.*

*Thôi tiến hành khất thê cùng bi!*

*Thù riêng chẳng báo,*

*Sống để làm chi?*

CÔNG TỬ THẮNG – Tiếng xe ngựa nghe đã gần lắm rồi thúc thúc ọ.

NGŨ VIÊN – VẬ công tử hãy kêu lên, kêu cho thực thảm thương.

CÔNG TỬ THẮNG – Ta biết kêu như thế nào?

NGŨ VIÊN – Kêu rằng: hỡi khách qua đường, hãy thương cha ta là một người mắc bệnh phong điên.

CÔNG TỬ THẮNG (rướn mình)  
– Xe ngựa đã tới... Nhưng lại đỗ ở đằng kia... (tiếng ngựa hí) Một viên lại xuống xe đi tới đây...

NGŨ VIÊN – Kêu lên mau, công tử!

CÔNG TỬ THẮNG – Hỡi khách qua đường, hãy thương cha ta là một người mắc bệnh phong điên.

NGŨ VIÊN – Hỡi người khách lạ. Người có phải là kẻ thù của ta không?

Bị Ly vào.

Bị Ly đứng yên lặng ngắm nghía Ngũ Viên.

CÔNG TỬ THẮNG – Hỡi khách qua đường, hãy thương cha ta là một người mắc bệnh phong điên mà đừng chấp và bố thí cho đồng tiền bát gạo.

Bị Ly cười — Hai cha con này điên thực rồi. Ai lại đi hành khất ở một nơi vắng vẻ không người qua lại? Hành khất thì phải hành khất ở chợ kia chứ.

NGŨ VIÊN cũng cười – Tưởng chợ chỉ là nơi chém đầu những bức trung lương thôi. Thế ra chợ lại là nơi để người ta đến hành khất nữa ư?

Bị Ly vẫn ngắm nghía Ngũ Viên – Mà tiếng tiêu vừa giờ nhà người thổi đó phải không? Thổi ở nơi hẻo lánh này để ai nghe?

NGŨ VIÊN – Để cá nghe. Và ngư phụ cùng cô gái giặt sa nghe.

BỊ LY – Ngư phụ? Cô gái giặt sa? Ngư phụ nào? Cô gái giặt sa nào?

NGŨ VIÊN – Để hồn ngư phụ và hồn cô gái giặt sa nghe vậy.

BỊ LY – Ngươi hãy thổi lại và ca lại ta nghe. Nếu hay ta sẽ có thưởng.

NGŨ VIÊN thổi lại và ca lại bài ca trên.

*Ô nam nhi!*

*Hỡi nam nhi!*

*vân vân...*

BỊ LY (kinh ngạc nói một mình) – Ta xem tướng đã nhiều, chưa thấy ai tướng mạo như người này, người này thực ứng vào giấc mộng của ta rồi, nay ta nghe lời ca, thì có lẽ là... phải rồi. (vái chào và nói to) Ta nghe Sở Vương giết trung thần Ngũ Xa. Con là Tử Tư trốn ra ngoại quốc. Vậy người có phải là Tử Tư không?

NGŨ VIÊN mắt ngơ ngác nhìn không đáp.

BỊ LY – Ta không phải muốn hại người đâu. Thấy người trạng mạo phi thường, ta chỉ muốn vì người tìm giúp nơi phú quý đó thôi. Người không nên giấu ta.

NGŨ VIÊN – Thôi thì mỗ cũng chẳng dám giấu giếm gì tiên sinh nữa. Quả thật mỗ là Ngũ Tử Tư vừa vượt khỏi Chiêu Quan trốn sang đây. Và đây là công tử Thắng, con thái tử Kiến.

BỊ LY vái chào công tử Thắng – Nghe nói thái tử hiện đương trong nước Trịnh.

NGŨ VIÊN – Thừa tiên sinh thái tử Kiến bị giết rồi.

BỊ LY – Bị giết rồi?

NGŨ VIÊN – Bị Trịnh Bá giết. Sở dĩ mỗ cùng công tử không mặc tang phục là vì đã cải trang để lừa dối quân lính canh giữ Chiêu Quan, mới trốn thoát được sang quý quốc. Xin tiên sinh đoái thương đến kẻ vong mệnh này. Sau đây mà mỗ báo được thù cha, thù anh thì mỗ không dám quên ơn.

Bị Ly mỉm cười.– Chính ta ra đây đón túc hạ. Đêm qua ta mộng thấy sao Bắc Đẩu rơi xuống địa phận nước Ngô. Phương Bắc thì hẳn là nước Sở: Vì thế ta đoán rằng ngôi sao Bắc Đẩu trong giấc mộng chỉ có thể là túc hạ mà mỗ biết đương bị Sở Vương truy nã.

NGŨ VIÊN – Tiên sinh quá trọng, khiến thằng con bất hiếu, thằng con bất nghĩa này thêm xấu hổ, vì thù cha chưa biết bao giờ mới báo được.

BỊ LY – Thù ấy, túc hạ sẽ báo được.

NGŨ VIÊN vui vẻ – Xin tiên sinh dạy cho biết vì sao.

BỊ LY – Ta sẽ tiến cử túc hạ lên công tử Quang.

NGŨ VIÊN – Sao không tiến cử lên Ngô Vương mà lại tiến cử lên công tử Quang?

BỊ LY – Điều đó... chưa tiện nói ở đây. Ta vốn là một người xem tướng có tài, nên công tử Quang mượn cớ đặt ta vào chức thị lại để ngấm sai ta đi tìm các bậc hào kiệt về giúp việc công tử. Vậy xin mời túc hạ hãy cùng ta trở về kinh đô, ta sẽ tiến cử túc hạ lên công tử và thế nào túc hạ cũng sẽ được trọng dụng.

NGŨ VIÊN – Có được tiến cử lên Ngô Vương thì mới mong mượn binh đánh Sở để báo thù, chứ tiến cử lên công tử Quang thì biết bao giờ...

BỊ LY – Đây này (ghé tai Ngũ Viên thì thầm) rồi hai người cùng nhau nói chuyện như thế một lát.

NGŨ VIÊN (mặt mày rạng rỡ) – À ra thế! Xin tuân theo lời chỉ giáo của tiên sinh.

BỊ LY – Vâng xin mời túc hạ và công tử lên xe cùng về kinh đô.

Hai người và công tử Thăng cùng đi ra. Tiếng ngựa hí.

HẠ MÀN

hết hồi thứ ba.

## HỒI THỨ TƯ

Nhân vật

HẠP LƯ

NGŨ VIÊN

TRỊNH NỮ

TRẦN CUNG NHÂN

CÔNG TỬ SƠN

CUNG NỮ

BÁ DOANH (ở ẩn trong phòng)

VỆ SĨ

**Cảnh:** Ban đêm, một cổ lầu có lan can trong cung điện Sở Vương. Phòng bên trái không trông thấy là nơi Ngô Vương Hạp Lư đương dự yến tiệc với văn võ bá quan nước Ngô, có các thiếp đẳng của vua và các đại phu nước Sở hầu rượu và ca hát. Tiếng cười, tiếng thét, tiếng nói từng lúc vang lên. Phòng bên phải là phòng riêng của Bá Doanh của đóng kín.

Đằng xa, cảnh tàn phá khói lửa của Dĩnh đô..

Trịnh Nữ và Trần cung Nhân từ phòng bên vào.

TRỊNH NỮ (nhìn quanh thở dài)  
– Nhục nhã đến thế này mà chưa chết được!

TRẦN CUNG NHÂN – Cứ gì một

nường nường muốn chết. Tất cả sáu cung đều một lòng như nường nường.

CUNG NỮ – Ngài vẫn ngọc thể khang an đấy chứ?

TRỊNH NỮ – Ôi! ô danh bại tiết!(khóc nức nở) Thực là một hàng bán thịt người, em ạ. Lỗa lỗ!... uest xứ! (lại khóc).

TRẦN CUNG NHÂN – Nường nường nên trấn tĩnh! Nếu bọn chúng nó biết nường nường buồn phiền khóc lóc thì... rất có thể chúng nó hành hung. Đây nường coi, Thân nường nường hôm qua bị chúng nó giết như mạng ngoé.

TRỊNH NỮ – Ta cần gì! ... Đời ta còn mong gì nữa mà ta ham sống sợ chết. Nếu không vì quốc mẫu thì ta đã liều chết rồi còn sống đâu đến giờ này.

TRẦN CUNG NHÂN – Thừa nương nương, Quốc mẫu vẫn tự cấm bế trong phòng riêng không ra đến ngoài?

TRỊNH NỮ – Và Ngài không tiếp một ai ngoài ta ra. Thỉnh thoảng ta lại trốn ra đây để lên vào phòng vấn an Ngài.

CUNG NỮ – Ngài vẫn ngọc thể an khang đấy chứ?

TRỊNH NỮ – Ngài bình tĩnh lắm và không chút sợ hãi. Ta vào thăm ngài, Ngài còn an ủi ta nữa là khác... Ta lén mang cơm vào Ngài, Ngài vui vẻ xơi ngon lành.

CUNG NỮ – Nhưng câu chuyện chúng nó bàn nhau định xúc phạm tới Ngài...

TRỊNH NỮ – Quân khốn nạn! Mà em có biết thằng nào xui làm điều bất nhân ấy không?

CUNG NỮ – Ai thế nương nương?

TRỊNH NỮ Cũng cái thằng đã đầu  
têu ra làm ô uế Sở Cung đấy.

CUNG NỮ – Thằng Ngũ Viên, con  
tên Ngũ Xa?

TRỊNH NỮ – Chứ còn ai vào đấy  
nữa. Em tính nó nói câu này với Ngô  
Vương thì còn trời đất nào nữa? Nó tâu  
Ngô Vương rằng: «Nước còn chiếm được  
nữa là thê thiếp!» Nếu không, thì đâu có  
xảy ra chuyện dâm ô mấy hôm nay.

CUNG NỮ – Thằng giặc già! Sao nó  
không nhớ rằng nó là người nước Sở,  
rằng ông cha nó xưa kia ăn lộc Sở Vương.

TRỊNH NỮ – Nó chỉ nhớ có một  
điều mà nó bảo nó nuôi trong thâm tâm  
đã mười chín năm nay: Đó là thù cha,  
thù anh nó.

CUNG NỮ – Cha và anh nó bị đấng  
Tiên vương giết?

TRỊNH NỮ – Đấng Tiên vương bị  
Phi Vô Cực nó xui xiêm nên đã lầm lỡ  
nhiều điều. Cái đó đã đành. Nhưng Viên  
nó cũng phải biết nghĩ chứ. Có đâu lại  
đem ngoại binh về tàn phá nước mình  
như thế! Kẻ thù thì nay đã khuất cả rồi.

CUNG NỮ – Thừa nương nương,  
nghe nói đương cho đi dõng tung tích mộ  
đấng Tiên vương để quật lên mà hành  
tội thì thể Ngài.

TRỊNH NỮ – Quân chó má!

Tiếng cười nói ở phòng bên.

CUNG NỮ – Chúng ta bỏ ra đây lâu,  
chỉ sợ chúng nó thấy vắng mặt lại cho đi  
tim.

TRỊNH NỮ – Cần gì! Mặc kệ chúng nó.

Tiếng ở phòng bên.– Ngô vương truyền gọi ca nữ.

TRỊNH NỮ – Ta hãy tạm lánh vào trong này. (cùng Cung Nữ đứng khuất vào chỗ tối. Một viên quan đi qua sân khấu sát hàng lan can).

CUNG NỮ – Chắc nó đi tìm nương nương đấy!

TRỊNH NỮ thở dài.– Nhục nhã quá! Nó lại bắt ca cái bài ca ô uế của thằng Ngũ Viên!

Nếu ta không nuôi trong phế phủ một mối thù lớn thì ta đã tự tử rồi. Một mối quốc thù!

CUNG NỮ – Nương nương yếu đuối thế thì báo sao được thù?

TRỊNH NỮ – Kẻ thù của nước Sở không phải tên Hạp Lữ, nhưng chính là tên thất phu Ngũ Viên... Cái nhục này thế nào cũng phải rửa... trong máu, xong rồi chết cũng không muộn và không còn oán hận gì nữa.

CUNG NỮ – Nương nương có mưu cơ không?

TRỊNH NỮ (Hé cho xem con dao nhọn nhỏ giấu trong tay áo.) – Con dao này đâm trúng cổ Ngũ Viên.

Tiếng cười nói rầm rộ ở phía ngoài đưa vào. T.N. và cung nữ chạy vội sang phòng bên trái.

Ngũ Viên và Công tử Sơn vào.

NGŨ VIÊN – Thế là thù cha anh tạm gọi đã báo xong.

CÔNG TỬ SƠN – Làm thế nào mà tướng quốc tìm thấy mộ Bình Vương?

NGŨ VIÊN – Nhờ có một thạch công chỉ dẫn nên Mỗ mới quật được mộ Bình Vương lên. Nguyên trong số năm mươi thạch công xây mộ Bình vương bị chôn sống dưới đường hầm chỉ có một mình lão tẩu là sống sót vì trốn thoát được. Nay lão tẩu chỉ dẫn cho mỗ cũng là để báo thù cho bọn thợ bạn bị giết oan. Thực là Trời giúp ta và giúp cả lão tẩu để báo thù xưa!

CÔNG TỬ SƠN (cười) – Thôi từ nay thì Tướng quốc đã trút được gánh nặng bên lòng.

NGŨ VIÊN – Phải, từ nay thì mỗ mới ăn ngon ngủ yên được. Đẳng đẳng mười chín năm trời. Chỉ tiếc rằng hai kẻ thù cùng chết cả rồi. Dẫu đánh được vào thi thể Bình Vương, mỗ cũng chỉ tạm thỏa mãn đôi chút. Sao bằng vụt được vào mặt nó, nếu nó còn sống... Thằng con nó còn sống thì lại trốn thoát được... Nhưng không biết cái việc mỗ tau với Ngô vương đã được thi hành chưa?

CÔNG TỬ SƠN – Việc gì thế, thưa Tướng Quốc?

NGŨ VIÊN – Việc cho vờ Bá Doanh đến hầu rượu Ngô Vương.

CÔNG TỬ SƠN – Bá Doanh là mẹ Sở Chiêu Vương?

NGŨ VIÊN – Vâng, Bá Doanh nguyên là vợ Thái tử Kiến bị Bình vương

thấy đẹp chiếm đoạt mất. Nay nàng mới ngót bốn mươi mà nhan sắc nghe đâu vẫn còn lộng lẫy. Mỗ đã tâu Ngô vương cho vời. (cười) Thù xưa mỗ báo thế đã xứng đáng chưa? Người chết thì thi thể bị hành hạ, bị đánh đến ba trăm roi đến nổi thịt nát xương gãy. Người sống thì bị ô nhục. Ha ha! Sáu cung nước Sở trở nên tôi đòi! Thê thiếp các đại phu nước Sở không một đứa nào không bại trình trụy tiết... Nhưng còn Bá Doanh!... Ta phải... Bọn ta phải vào ra mắt Ngô vương mới được. (tiếng cười đùa ở phòng bên) Vui quá! Hậu cung nước Sở thành một cái chợ thịt tươi!

CÔNG TỬ SƠN – (trở đằng xa) – Và kinh đô nước Sở đương thành một cái lò lớn, ngày đêm bốc khói lửa.

NGŨ VIÊN – Mỗ đã thế, khi bỏ trốn ra nước ngoài sẽ tẩy uế Dĩnh đô. (cười)

Chỉ có thể tẩy uế cái kinh đô ô uế này  
bằng cách san phẳng nó đi. San phẳng  
nó đi như mỗ đã được Ngô Vương ứng  
cho san phẳng xã tắc tôn miếu nước Sở.  
Nhưng ta vào ra mắt Ngô vương thôi,

Hai người ra, giữa lúc ấy một cung  
nữ ở một phòng ra, tóc xõa bờ phờ, áo  
xiêm xốc xếch.

CUNG NỮ thét – Ôi thiếp chết mất  
(đúng gục đầu vào lan can khóc nức nở).

Tiếng cười ở phòng bên. Rồi một  
lát sau có tiếng ca hòa tiếng tiêu ở hậu  
trường.

Tiếng ca:

*Uy linh hê! Vua Ngô!*

*Dũng mãnh hê! Vua Ngô!*

*Ruổi thẳng ba quân tới Dĩnh Đô!*

*Sở binh hê tan vỡ*

*Sở vương hê bơ vơ*

*Sở xã tắc hê! không còn,*

*Sở lăng tẩm hê! ra tro,*

*Con trai Sở hê! bị nhục,*

*Con gái Sở hê! bị nhơ.*

*Kháng khái hê! Vua Ngô!*

*Dũng mãnh hê! Vua Ngô!*

*Một mình trị nổi gái trăm cô!*

*Thiếp Sở hê! Lộng lẫy!*

*Dãng Sở hê! Ngây thơ,*

*Cung nhân Sở hê! Béo tốt,*

*Tiêu phòng Sở hê! Thơm tho.*

(Cung nhân lắng tai nghe đến đây, bỗng

thét một tiếng rồi bưng mặt khóc)

*Bao nhan sắc hê! Bao khoái lạc!*

*Bao ái ân hê! Một đêm thu!*

Tiếng cười ở hậu trường phá lên.

Tiếng HẠP LƯ – Hay! hay! Đấy! Quả nhân ban thưởng cho tướng quốc thi sĩ Ngũ Viên một chén thọ tửu, và một chén thọ tửu cho ca vũ ái khanh Trịnh nương nương.

Tiếng ồn ào, tiếng cười nói, rồi Hạp Lữ, Ngũ Viên và một vệ sĩ từ phòng bên đi sang sau khi người cung nữ đã hốt hoảng bỏ chạy trốn. Hạp Lữ, Ngũ Viên, vệ sĩ vào.

HẠP LỮ – Có thực thế không?

NGŨ VIÊN – Tâu Ngô vương quả thực là thế, hạ thần đâu dám tâu man.

HẠP LƯ – Nhưng có lẽ nay nàng tuổi đã cao.

NGŨ VIÊN – Tàu Ngô vương, chưa lấy gì làm cao. Năm nàng vào Sở thì nàng mười sáu. Mà từ bấy đến nay mới có hai mươi một năm, vị chi năm nay nàng mới ba mươi bảy. Ba mươi bảy đã lấy gì làm già ở một tuyệt thế giai nhân như Bá Doanh.

HẠP LƯ – Quả nhân chỉ nghe đồn Bá Doanh đẹp nhưng chưa được thấy nhan sắc nàng.

NGŨ VIÊN – Tàu Ngô vương, chẳng đẹp mà Bình vương lại mưu mô lập làm hậu dù bị mang tiếng là chiếm đoạt vợ của con.

HẠP LƯ – Khanh đã trông thấy nàng?

NGŨ VIÊN – Tàu Ngô vương đã.

HẠP LƯ – Nhan sắc nàng như thế nào?

N.V.– Lọ là Ngô vương phải hỏi cận kề. Chỉ việc bắt nàng ra hầu thì biết. Vì không có lời nào, ngọn bút nào tả nổi nhan sắc nàng.

HẠP LƯ – So với các mỹ nhân nước Ngô như thế nào?

NGŨ VIÊN – Không thể so sánh được, Bá Doanh mà hiện ra thì sáu cung phần đại nước Ngô không nhan sắc.

HẠP LƯ – Nếu quả như lời khanh thì nàng có thể lấn cả Bao Tự, Đát Kỷ chăng?

NGŨ VIÊN – Hạ thần không được biết cổ nhân đẹp đến bậc nào, nhưng ở

đời khó tìm được một người hơn Bá Do-anh.

HẠP LƯ – Thế! Nhưng khanh nói là nói thời nàng còn xuân. Nay thì nàng đã xấp xỉ tứ tuần rồi.

NGŨ VIÊN – Năm nay nàng mới ba mươi bảy, cái tuổi bầm bảy của một mỹ nhân biết giữ gìn nhan sắc còn là tuổi xuân.

HẠP LƯ – (Ngẫm nghĩ, rồi trở một phòng bên cửa đóng kín) – Khanh biết chắc rằng nàng ở trong phòng này?

NGŨ VIÊN – Tàu bệ hạ chắc. Hạ thần đã cho do thám, biết rằng nàng còn sống và ẩn núp ở trong phòng này.

HẠP LƯ – Vậy luôn năm hôm nay nàng nhịn đói?

NGŨ VIÊN (mỉm cười) – Không, Trịnh Nữ vẫn lén đem cơm nước vào hầu nàng.

HẠP LƯ (suy nghĩ) – Ủ, thôi thì (Ngũ Viên tiến đến phòng ấy) Khanh!

NGŨ VIÊN (quay lại) – Tàu Ngô vương!

HẠP LƯ (suy nghĩ) – Sợ mang tiếng. Dấu sao nàng cũng là một quốc mẫu.

NGŨ VIÊN (cười) – Hạ thần đã tâu Ngô vương rằng: nước còn chiếm được mà không sợ mang tiếng, nữa là sợ...

HẠP LƯ – Thôi được! Khanh cho đòi nàng ra đây.

NGŨ VIÊN – Hạ thần thân đi bắt nàng ra hầu Ngô vương để tạ lại ân sủng Ngô vương đã ban cho hạ thần. (đi tới cửa phòng nói) Muôn tâu quốc mẫu.

BÁ DOANH ở trong phòng quát.  
Ai?

NGŨ VIÊN – Muôn tâu quốc mẫu, kẻ hạ thần xin tâu quốc mẫu một việc rất quan trọng đến vận mệnh nước Sở.

BÁ DOANH (ở trong phòng) – Vận mệnh nước Sở thì đã có vua quan nước Sở. Ta biết đâu việc ấy mà tâu với báo?

NGŨ VIÊN – Sở vương hiện bỏ nước đi trốn, việc này chỉ có quốc mẫu định đoạt được.

BÁ DOANH – Thôi đừng dài lời! Đi ngay. Dù ngươi là người nước Ngô hay người nước Sở thì ta cũng không thể gặp mặt ngươi được. Chồng ta đã chết, con ta đi vắng, không một người đàn ông nào có thể nhìn thấy mặt ta.

NGŨ VIÊN – Dù người đàn ông ấy là vị quốc vương bá chủ thiên hạ? (yên lặng) Dù người đàn ông ấy hiện đang làm chủ nước Sở, làm chủ cả sáu cung nước Sở và đã ban ân sủng cho đủ khắp các bậc mỹ nhân của nước Sở?

BÁ DOANH – Mà là thằng nào dám lại đây xúc phạm tới ta?

N.V.– Nàng muốn ta là ai? Đây này hãy lắng tai nghe ta xưng danh. Ta là Ngũ Viên tự Tử Tư con quan thái sử Ngũ Xa bị Bình Vương giết chết, em quan đại phu Ngũ Thượng bị Bình Vương giết chết. Nay ta theo Ngô vương đến Dĩnh Đô để tính toán công nợ với nước Sở đây. Chỉ tiếc rằng thủ phạm Bình Vương đã chết mất rồi, nhưng ta đã quật mồ nó lên và đánh cho nó đủ ba trăm roi đồng.

BÁ DOANH (cười khanh khách) –

Tưởng ai, hóa ra ông Ngũ Viên con nhà họ Ngũ đã ba đời ăn lộc nước Sở. (lại cười) Nghe nói ngày nay ngài làm tướng nước Ngô được Ngô vương Hạp Lữ trọng dụng. Vậy thiếp xin có lời chào quan tướng quốc nước Ngô nhé? (lại cười).

NGŨ VIÊN – Không phải ba mà bốn thế hệ họ Ngũ đã giúp nước Sở thịnh trị. Vậy Sở Bình Vương đã đền ơn cha ta và anh ta như thế nào? Nay ta không còn tình nghĩa gì với nước Sở nữa. Đó chỉ là một nước thù của họ Ngũ.

BÁ DOANH (cười) – Còn ta thì nếu nước Tần và nước Sở có việc can qua mà nước Sở tàn phá nước Tần, thì ta cũng không quên rằng ta là Tần nữ mà có thể vênh váo lên mặt là dân một nước thắng trận được. Trời hỡi trời! Ta không ngờ lòng thù oán làm cho con người quên được xứ sở cội rễ của mình!

NGŨ VIÊN – Thôi! Nàng chờ dài lời, Ngô vương đang chờ đợi. Ra ngay để bái yết Ngô vương.

BÁ DOANH – Ta không biết Ngô vương là ai. Ta không ra. Ta chỉ là một vị vong nhân của nước Sở.

HẠP LƯ – (bảo vệ sĩ) – Bá Doanh nhất định không ra mắt ta chẳng?

VỆ SĨ – Tàu Ngô vương, hạ thần xin đem quân đến phá cửa phòng điệu cổ nàng ra hầu Ngô vương.

HẠP LƯ – Được, nhà người cứ sẵn sàng đứng đợi ở phòng bên, hễ quả nhân hô lên một tiếng thì hãy vào, nghe! Thôi cho lui!

Vệ sĩ vái chào ra.

NGŨ VIÊN (lại gần Hạp Lư) – Ngô

vương thử lên tiếng xem nàng có sợ mà ra hầu chăng.

HẠP LƯ (giận thét) – Hiện giờ bất cứ cái gì, vật gì, người nào ở nước Sở cũng thuộc quyền sở hữu của quả nhân. Kẻ nào thuận ý quả nhân thì sống, nghịch ý quả nhân thì chết. Bớ Tần nữ!

BÁ DOANH – Đại vương gọi thiếp?

HẠP LƯ – Nếu muốn Sở cung ra tro thì nàng cứ việc không vâng lời quả nhân.

BÁ DOANH – Muôn tâu Đại vương, tiện thiếp xin khấu đầu làm lễ. Bấy lâu thiếp vẫn nghe tiếng lớn của Đại vương cũng muốn được trông thấy long nhan. Nhưng tiếc rằng đôi bên ở vào một trường hợp không thể gặp mặt nhau được.

HẠP LƯ – Trường hợp nào nói ngay cho ta biết.

BÁ DOANH – Đại vương là kẻ thắng trận, mà thần thiếp là vợ, là mẹ đấng quốc vương bại trận. Vả còn điều này quan trọng. Thiếp nghe nói chư hầu là nhất quốc chi giao, theo lễ nam nữ không ngồi chung chiếu, không ăn cùng mâm. Sở dĩ có điều ấy để răn sự cách biệt. Nay Đại vương bỏ cả biểu nghi, nghe người trong nước làm điều dâm loạn thì (gõ kiếm vào cánh cửa) thì vị vong nhân này thà phục kiếm mà chết chứ không dám thừa mệnh.

HẠP LƯ (xấu hổ) – Thế thì phu nhân hiểu lầm quả nhân rồi. Quả nhân có dám xúc phạm đến phu nhân đâu.

NGŨ VIÊN – Ngô vương dài lời vô ích. Cứ để hạ thần ra lệnh phá cửa phòng.

HẠP LƯ – Tướng Quốc không được thất lễ với phu nhân. Để mặc quả nhân, phu nhân chưa rõ đó mà thôi. Số là quả nhân mộ tiếng phu nhân nên muốn được biết qua nhan sắc chứ có dám nghĩ đến làm loạn gì đâu. Phu nhân đã không ưng, thì xin thôi vậy. Xin kính biệt phu nhân.

BÁ DOANH – Đa tạ ơn lòng và xin tung hô Đại vương vạn tuế.

HẠP LƯ quay ra gọi: – Vệ sĩ!

Tiếng ở hậu trường. – Muôn tâu Ngô vương.

Bốn thị vệ vác gươm giáo và búa vào.

VỆ SĨ THỨ NHẤT (hăm hở giơ búa định phá cửa) – Xin tuân mệnh Đại vương.

HẠP LƯ – Khoan! Không được vô lễ. Các người cho tìm ngay bọn cựu thị, truyền lệnh ngày đêm phải canh giữ cửa phòng phu nhân không một ai được xúc phạm tới. Hễ trái lệnh chém đầu tức khắc.

Hạp Lữ hấp tấp đi ra, bốn vệ sĩ theo sau.

NGŨ VIÊN (lắc đầu) – Người đầu mà không cương quyết! (đi ra phía bao lan nhìn ra xa lạng lẽ ngắm cảnh tàn phá).

Có tiếng cười, tiếng thét, tiếng kêu, tiếng khóc ở phòng bên. Các đại phu nước Ngô đuổi các cung nhân nước Sở chạy qua sân khấu. Rồi lại yên lặng.

NGŨ VIÊN (cười) – Thù xưa được trả đến như thế này, thực là xứng đáng

lắm rồi! Không còn oán hận gì nữa... Chỉ tiếc có... Bá Doanh...

Có tiếng hài se sẽ. Ngũ Viên ẩn vào trong bóng tối. Trinh nữ vào rón rén đi tới cửa phòng Bá Doanh. Ngũ Viên nháy mắt ra.

TRINH NỮ (sợ hãi) – Trời ơi!

NGŨ VIÊN – Nương nương đi đâu? Không ở hầu Đại vương?

TRINH NỮ (cố gượng tươi cười) – Thừa tướng quốc, Đại vương vào biệt phòng an giấc rồi.

NGŨ VIÊN (mỉm cười) – Có nương nương nào ở đó hầu Đại vương không?

TRINH NỮ – Không, Đại vương không cho một ai gần ngài Đại vương có vẻ xấu hổ...; hối hận.

NGŨ VIÊN – Xấu hổ! Hối hận!

TRỊNH NỮ – Vâng, từ lúc Đại vương ở đây vào.

NGŨ VIÊN (nói một mình) Người đâu mà do dự nhút nhát!

TRỊNH NỮ – Tướng quốc dạy?

NGŨ VIÊN – Không (cười). Ta nghe nói nương nương được Sở Chiêu vương sủng ái. Sao Chiêu vương lại không đem nương nương đi theo?

TRỊNH NỮ – (mỉm cười) – Nghe nói lúc tướng quốc bỏ trốn ra nước ngoài để theo đuổi việc báo thù cũng không đem phu nhân đi theo?

NGŨ VIÊN – Nương nương biết tình tường lắm nhỉ.

TRỊNH NỮ – Thiếp còn biết tình

tường hơn thế nữa. Là Giả phu nhân muốn cắt đứt tình duyên ái của đảng trượng phu, đã tự tử để đảng trượng phu khỏi vương vীu mà chuyên tâm vào việc báo thù. Thiếp chưa chết được tự lấy làm hèn hạ, nhục nhã lắm.

NGŨ VIÊN (cười khinh bỉ) – Nếu ai cũng phải chết như thế thì Sở cung này đã thành cái mồ cao ngất.

TRỊNH NỮ (cũng cười khinh bỉ) – Phải không, thừa tướng quốc, dân tộc Sở là một dân tộc đốn hèn, không có một chút khí tiết! Không có một người trung thần!

NGŨ VIÊN (nói lảng) – Ban nầy được nghe giọng trầm bổng của nương nương. Bây giờ đêm khuya thanh vắng mỗi muốn được một mình thưởng thức cái tài ca vũ của nương nương, chẳng

hay nường nường có ưng thuận ban cho không?

TRỊNH NỮ – Thân thiếp đã ô uế lắm rồi, còn mà được tướng quốc quá trọng vọng như thế, khiến thiếp thêm tủi thẹn. Dẫu sao thì tướng quốc đã truyền tiện thiếp dám đầu trái mệnh.

NGŨ VIÊN – Vậy xin nường nường cho nghe.

TRỊNH NỮ – Thiếp có thuộc một bài ca lưu truyền trong nước Sở muốn ca hầu tướng quốc nhưng lại sợ xúc phạm tới tướng quốc.

NGŨ VIÊN – Sao lại xúc phạm đến chỗ được?

TRỊNH NỮ – Vì bài ca ấy nói đến tướng quốc.

NGŨ VIÊN – Nói đến mỗ? Thế thì mỗ càng muốn được nghe lắm.

TRỊNH NỮ – Vậy có điều gì xúc phạm tới tướng quốc, xin tướng quốc thứ tội cho.

NGŨ VIÊN – Được. xin nương nương cứ cho nghe. Dù thế nào mỗ cũng không dám giận nương nương.

TRỊNH NỮ – Vậy thiếp xin ca. (múa rồi lại dừng suy nghĩ) Thiếp chỉ ca lại một bài học thuộc lòng của người trong nước đã đặt ra...

NGŨ VIÊN (mỉm cười) – Nương nương cứ ca. Những sự xúc phạm nhỏ nhen có thể nào đụng chạm tới một bậc trượng phu được.

TRỊNH NỮ – Dẫu sao thì tướng  
quốc cũng để cho thiếp ca trọn bài đã,  
rồi có làm tội hãy làm tội.

NGŨ VIÊN (cười) – Ứng chuẩn!

TRỊNH NỮ – múa và ca:

*Trung trực hê! Quan Ngũ thái sư!*

*Vì can vua hê! Sa ngục tù.*

*Để dứt lo hê! cho nước Sở.*

*Gửi đi Thành phủ một phong thư.*

*Gọi hai con về cùng chịu chết:*

*Mồ sâu chôn chặt khối thâm thù.*

*Nhưng bất trung hê! Ngũ Tử Tư.*

*Mệnh cha trái hê! Trốn sang Ngô.*

*Rước quân hổ báo về giày xéo,*

*Đất nước ô hô! Một nắm mồ!*

*Ngũ Tử Tư hê! Ngũ Tử Tư*

*(múa gần sát chỗ Ngũ Viên đứng)*

*Sao quên nợ nước nhớ tư thù?*

(Cầm dao đâm Ngũ Viên nhưng bị y bắt được tay, quật mạnh xuống đất học máu ra chết.)

Ngũ Viên lãnh đạm lặng thình đứng tựa lan can ngắm cảnh hoang tàn. Ngọn lửa vẫn bốc đỏ rực trời. Bỗng tiếng tiêu cất lên trong tưởng tượng, điệu buồn rầu đầy oán trách. Rồi sau một điệp, lời ca tưởng tượng ở hậu trường cũng cất lên hòa khúc tiêu. Và Ngũ Tử Tư nghe ra giọng Đông cao Công, ngư phụ, vân vân...

TIẾNG ĐÔNG CAO CÔNG:

(ở hậu trường)

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Người tóc bạc hê! Người có nhớ*

*Trong vườn trúc hê! Lão ẩn cư*

*Quá Chiêu quan hê!*

*Đưa người sang Ngô.*

*Người sang Ngô hê! làm tướng quốc.*

*Mượn Ngô binh hê! về báo thù*

*Thù nay người đã báo,*

*Tiếng họ Ngũ hê! lưu ngàn thu.*

TIẾNG NGƯ PHỤ:

(ở hậu trường)

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Người trong lau hê! người có nhớ*

*Bến Ngạc Chủ hê! Ngư trượng phu?*

*Người lánh nạn hê!*

*Ta đưa sang dò,*

*Người trả ơn hê! bằng gờ vực.*

*Ta tự tử hê! Người báo được thù.*

*Thù nay người đã báo,*

*Tiếng họ Ngũ hê! Lưu ngàn thu.*

TIẾNG NGƯỜI CON GÁI GIẶT  
SA:

(ở hậu trường)

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Người giặt sa hê! Người có nhớ*

*Cứu sống người hê! Lúc cùng đồ?*

*Người thoát nạn hê!*

*Ta tiết bị nhớ.*

*Trong dòng nước hê! ta rửa hận.*

*Chốn Sở cung hê! Người rửa thù.*

*Thù nay người đã báo,*

*Tiếng họ Ngũ hê! Lưu ngàn thu.*

TIẾNG BÌNH VƯƠNG:

(ở hậu trường)

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Đất nước Sở hê! người có nhớ*

*Bốn đời họ Ngũ làm đại phu?*

*Lâu đài cung điện hê!*

*Thành Dĩnh Đô*

*Bị tàn phá hê! Trong khói lửa.*

*Nhưng Ngũ Viên hê! Báo được thù.*

*Thù nay người đã báo,*

*Tiếng họ Ngũ hê! Lưu ngàn thu.*

TIẾNG NGŨ THƯỢNG:

(ở hậu trường)

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Thượng hê! Em ta có nhớ*

*Thành Phủ hê! Cùng nhau biệt ly?*

*Em thoát nạn hê!*

*Anh vào tù.*

*Giữa chợ hê! Cùng cha bị giết*

*Nhưng mượn binh hê! Em báo được thù.*

*Thù nay em đã báo,*

*Tiếng họ Ngũ hê! Lưu ngàn thu.*

TIẾNG NGŨ XA:

*Ngũ Tử Tư!*

*Ngũ Tử Tư!*

*Ăn lộc Sở hề! Mày có nhớ*

*Bốn đời họ Ngũ làm Đại phu?*

*Tao bị giết hề!*

*Vì can vua.*

*Trí lằng lằng, hề! Lòng không oán.*

*Há khiến tay mày để báo thù?*

*Thù nay mày đã báo,*

*Tiếng họ Ngũ hề! Lưu ngàn thu.*

Ngũ Tử Tử mỉm cười dữ tợn, trong  
khi tiếng tiêu còn đồng vọng.

MÀN TỪ TỪ HẠ.

*Hà Nội, tháng 10-12-1946*

*KHÁI HƯNG*



**ĐỜI NAY  
NHẤT LINH**

Đoạn tuyệt - Bướm trắng - Thương chồng - Mối tình chân -  
Viết và đọc tiểu thuyết - Giòng sông Thanh Thủy - Đôi bạn -  
Người quay tơ - Lạnh lùng - Hai buổi chiều vàng - Thế rồi một  
buổi chiều - Nắng Thu - Đi Tây.

**NHẤT LINH — KHÁI HƯNG**

Đời mưa gió - Gánh hàng hoa - Anh phải sống.

**KHÁI HƯNG**

Lời nguyện - Nửa chừng xuân - Trống Mái - Số đào hoa - Tục  
lụy - Cái Ve - Hồn bướm mơ tiên - Tiếng suối reo - Thừa tự -  
Giọc đường gió bụi - Đợi chờ - Đồng bệnh - Những ngày vui -  
Đẹp - Đội mũ lệch - Thoát ly -  
Gia đình - Hạnh.

**THẠCH LAM**

Gió đầu mùa - Sợi tóc - Hà Nội 36 phố phường - Ngày mới -  
Nắng trong vườn - Theo giòng.

**THẾ LỮ**

Vàng và máu - Lê Phong phóng viên - Mai Hương và Lê Phong  
- Bên đường thiên lôi - Gói thuốc lá - Đòn hẹn - Trại Bồ Tùng  
Linh - Mấy vần thơ - Con quỷ truyền kiếp -  
Ba hồi kinh dị - Gió trắng ngàn.

**HOÀNG ĐẠO**

Mười điều tâm niệm - Con đường sáng - Tiếng đàn

**ĐỖ TỐN**

Hoa vông vang - Người thiếu nữ kỳ lạ.

**LINH BẢO**

Tàu ngựa cũ - Những đêm mưa.

**NHẬT TIẾN**

Thềm hoang - Ánh sáng công viên - Chuyện bé Phượng -  
Vách đá cheo leo - Chim hót trong lồng -  
Đường vào trần gian.

**GIÁ: \$ 6.00**

